PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Thông tư số 05/2012/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2012 ban hành Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia đối với các nghề thuộc nhóm nghề nông nghiệp

TIÊU CHUẨN KỸ NĂNG NGHỀ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TÊN NGHỀ: THÚ Y

MÃ SỐ NGHỀ:

(Tiếp theo Công báo số 231 + 232)

GIỚI THIỆU CHUNG

I. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

a) Căn cứ pháp lý xây dựng bộ "Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia" (TCKNNQG): Quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 27/3/2008 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành quy định về nguyên tắc, quy trình xây dựng và ban hành tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia và quyết định thành lập Ban chủ nhiệm XDTCKNNQG

b) Các bước công việc chính khi triển khai xây dựng TCKNNQG nghề thú y:

- Thu thập thông tin chung, tài liệu và tiêu chuẩn liên quan đến nghề thú y;

- Khảo sát thực tế tại các doanh nghiệp, các cơ sở có sử dụng lực lượng thú y sĩ là.

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ
1	Chi Cục thú y Tiền Giang	Tỉnh Tiền Giang
2	Chi Cục thú y Bến Tre	Tỉnh Bến Tre
3	Chi Cục thú y Long An	Tỉnh Long An
4	Trạm thú y TP. Mỹ Tho	Tỉnh Tiền Giang
5	Trạm thú y Châu Thành	Tỉnh Tiền Giang
6	Trạm thú y Cai Lậy	Tỉnh Tiền Giang
8	Trạm thú y Cái Bè	Tỉnh Tiền Giang

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ
9	Trạm thú y Gò Công Đông	Tỉnh Tiền Giang
10	Trạm thú y Châu Thành	Tỉnh Bến Tre
11	Trạm thú y Ba Tri	Tỉnh Bến Tre
12	Trạm thú y Châu Thành	Tỉnh Long An
13	Trạm thú y Mộc Hóa	Tỉnh Long An
14	Xí nghiệp Chăn nuôi Chợ Gạo	Huyện Chợ Gạo; Tỉnh Tiền Giang
15	Xí nghiệp Chăn nuôi Thân Cữu Nghĩa	Huyện Châu Thành, Tỉnh Tiền Giang
16	Xí nghiệp Chăn nuôi 30/4	Huyện Cái Bè, Tỉnh Tiền Giang
17	Trại chăn nuôi của Ông Dũng. Xã Thanh Bình	Huyện Chợ Gạo; Tỉnh Tiền Giang
18	Trại chăn nuôi của Ông Năm Hưởng. Xã Long Bình Điền	Huyện Chợ Gạo; Tỉnh Tiền Giang
19	Trại chăn nuôi của Ông Minh. Xã Bình Ninh	Huyện Chợ Gạo; Tỉnh Tiền Giang
20	Trại chăn nuôi của Ông Ba Thê. Xã Bình Ninh	Huyện Chợ Gạo; Tỉnh Tiền Giang
21	Trại chăn nuôi của HTX Bình Minh	TP. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang
22	Trại chăn nuôi Kim Phượng	TP. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang
23	Trại chăn nuôi của Ông Thuần. Xã Hựu Thạnh	Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An

- Trên cơ sở khảo sát thực tế, lựa chọn đơn vị có quy trình sản xuất đặc trưng và phù hợp với xu thế phát triển, có trang thiết bị khá hiện đại, nguồn nhân lực có chất lượng và đã qua đào tạo để tham gia xây dựng TCKNNQG nghề thú y;

- Tổ chức Hội thảo lấy ý kiến chuyên gia và hoàn thiện sơ đồ phân tích nghề thú y;

- Xây dựng phiếu phân tích công việc (theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 27/3/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội);

- Tổ chức Hội thảo lấy ý kiến chuyên gia và hoàn thiện phiếu phân tích công việc;

- Xây dựng danh mục các công việc theo các bậc trình độ kỹ năng nghề (theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 27/3/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Tổ chức Hội thảo, lấy ý kiến chuyên gia và hoàn thiện danh mục các công việc theo các bậc trình độ kỹ năng nghề.

- Xây dựng Tiêu chuẩn kỹ năng nghề (theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 27/3/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Tổ chức Hội thảo, lấy ý kiến chuyên gia và hoàn thiện bộ Tiêu chuẩn kỹ năng nghề.

DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA XÂY DỰNG

TT	Họ và tên	Nơi làm việc
1	B. Vũ Thị Ngọc Xuyến	Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
2	B. Hà Thúy Hạnh	Vụ TCCB, Bộ Nông nghiệp & PTNT
3	Ô. Võ Văn Ngầu	Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
4	Ô. Nguyễn Vĩ Nhân	Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
5	Ô. Nguyễn Văn Dương	Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
6	Ô. Phan Văn Đầy	Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
7	Ô. Thái Quốc Hiếu	Chi cục TY Tiền Giang
8	Ô. Nguyễn Văn Hân	Chi cục TY Tiền Giang
9	Ô. Cù Ngọc Trường	Trạm TY Cai Lậy- Tiền Giang
10	B. Trần Ngọc Châu	Xí nghiệp chăn nuôi Chợ Gạo - Tiền Giang
11	Ô. Nguyễn Minh Thuần	Giám đốc trang trại CN Đức Hòa - Long An
12	Ô. Lê Minh Khánh	Chi Cục trưởng Chi cục Thú y Tiền Giang
13	Ô. Đỉnh Văn Thế	Chi Cục trưởng Chi cục Thú y Long An
14	Ô. Lê Tấn Hữu	Chi Cục trưởng Chi cục Thú y Bến Tre
15	Ô. Nguyễn Thanh Long	Trưởng trạm thú y Tân Phước - Tiền Giang
16	Ô. Trang Sĩ Thanh Bình	Trưởng trạm thú y Mỹ Tho - Tiền Giang
17	Ô. Trương Văn Danh	Trưởng trạm thú y Châu Thành - Tiền Giang
18	Ô. Đặng Văn Chiến	Trưởng trạm thú y Chợ Gạo - Tiền Giang
19	Ô. Đặng Phi Hùng	Trưởng trạm thú y Gò Công Tây - Tiền Giang
20	B. Nguyễn Thị Rưu	Trưởng trạm thú y Gò Công Đông - Tiền Giang
21	Ô. Hồ Văn Nhanh	Trưởng trạm thú y Châu Thành - Bến Tre
22	Ô. Huỳnh Văn Hoang	Trưởng trạm thú y Bến Lức - Long An
23	B. Phạm Chúc Trinh Bạch	Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
24	B. Bùi Thị Kim Dung	Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
25	Ô. Trần Văn Lên	Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
26	Ô. Tạ Nhơn Hùng	Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
27	B. Trần Thị Bảo Trân	Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
28	Ô. Võ Phong Vũ Anh Tuấn	Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
29	B. Huỳnh Thanh Mai	Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ
30	Ô. Ngô Ngọc Sơn	Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ

DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA THẨM ĐỊNH

TT	Họ và tên	Nơi làm việc
1	Ô. Phạm Hùng	Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2	Ô. Đàm Xuân Thành	Cục Thú Y
3	Ô. Hoàng Ngọc Thịnh	Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
4	Ô. Nguyễn Đăng Khải	Hội Thú y Việt Nam
5	Ô. Phùng Quốc Quảng	Trung tâm KNKN Quốc gia
6	Ô. Hà Đức Tính	Công ty giống lợn Miền Bắc
7	Ô. Chu Văn Thanh	Viện Thú y
8	Ô. Trần Xuân Đệ	Trường Cao đẳng Nông lâm Việt Yên

MÔ TẢ NGHỀ

TÊN NGHỀ: THÚ Y
MÃ SỐ NGHỀ: 50640101

Nghề thú y là một nghề hoạt động trong lĩnh vực chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh, hướng dẫn kỹ thuật,... nhằm bảo vệ sức khỏe và phòng, chống dịch bệnh cho vật nuôi theo đúng pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả chăn nuôi, cung cấp cho xã hội các súc sản phẩm an toàn.

Phạm vi hoạt động của người làm công tác thú y là các trang trại; mạng lưới thú y cấp phường, xã; trạm thú y quận, huyện, tỉnh; các công ty chăn nuôi, công ty thuốc thú y hoặc tự đứng ra kinh doanh cửa hàng thuốc thú y, mở bệnh xá thú y ... Vai trò người thú y trong các cơ sở vừa nêu có thể là Trưởng Ban thú y xã, kỹ thuật viên trong các cơ sở chăn nuôi, các cơ quan quản lý nhà nước về thú y;

Do tính chất đặc thù của nghề, người hành nghề thú y phải có khả năng làm việc độc lập và trách nhiệm cao, có tính sáng tạo, tỷ mỷ, có lương tâm nghề nghiệp. Tuy nhiên khi cần làm việc nhóm, họ vẫn phải có tinh thần đồng đội: tuân thủ luật lệ của ngành, của cấp trên và hướng dẫn cấp dưới cùng làm việc.

- Người làm công tác thú y (tùy theo vị trí làm việc) cần được trang bị:
- Mức tối thiểu: nhiệt kế, ống nghe, bộ gõ để chẩn đoán, bộ dụng cụ tiêm chích, dụng cụ cho uống thuốc, các thuốc thú y cơ bản;
- Mức trung bình: thêm dụng cụ sản khoa, phòng điều trị;
- Mức cao: thêm máy móc chẩn đoán hình ảnh, chẩn đoán huyết thanh học, vi sinh vật.

Xác định năm bậc nghề thú y như sau:

Bậc	Phạm vi hoạt động
1	Thú y hoạt động cá thể hoặc phục vụ cho các trang trại nhỏ
2	Thú y cấp phường, xã, thị trấn hoặc phục vụ cho các trang trại vừa
3	Thú y cấp quận, huyện, TP *(thuộc tỉnh)* hoặc phục vụ cho các trang trại lớn
4	Thú y cấp tỉnh, TP *(thuộc TW)* hoặc tham gia điều hành các công ty
5	Thú y cấp quốc gia: cục, vụ, viện

DANH MỤC CÔNG VIỆC

TÊN NGHỀ: THÚ Y
MÃ SỐ NGHỀ: 50640101

Số TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
A		**Sử dụng thuốc thú y, vaccine**					
1	A1	Sử dụng, bảo quản kháng sinh	x	x	x	x	x
2	A2	Sử dụng vitamin và thuốc khác	x	x	x	x	x
3	A3	Sử dụng thuốc ký sinh trùng	x	x	x	x	x
4	A4	Sử dụng, bảo quản vaccine	x	x	x	x	x
5	A5	Sử dụng thuốc sát trùng	x	x	x	x	x
6	A6	Chọn và phối hợp thuốc		x	x	x	x
7	A7	Chọn lựa đường đưa thuốc	x	x	x	x	x
8	A8	Xử lý tai biến do thuốc			x	x	x
9	A9	Kinh doanh thuốc thú y		x	x	x	x
B		**Sử dụng dụng cụ thú y**					
10	B1	Sử dụng dụng cụ tiêm thuốc	x	x	x	x	x
11	B2	Sử dụng nhiệt kế	x	x	x	x	x
12	B3	Sử dụng dụng cụ phẫu thuật		x	x	x	x
13	B4	Sử dụng kính hiển vi			x	x	x
14	B5	Sử dụng thiết bị phun thuốc	x	x	x	x	x
15	B6	Sử dụng các dụng cụ khác				x	x
16	B8	Vệ sinh, bảo quản dụng cụ	x	x	x	x	x
17	B9	Thao tác cầm, cột vật nuôi	x	x	x	x	x
C		**Phòng bệnh**					
18	C1	Chọn lựa con giống để nuôi		x	x	x	x
19	C2	Thực hiện quy trình chăn nuôi	x	x	x	x	x
20	C3	Vệ sinh cơ thể vật nuôi	x	x	x	x	x
21	C4	Vệ sinh môi trường chăn nuôi		x	x	x	x
22	C5	Thực hiện quy trình tiêm phòng	x	x	x	x	x

Số TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
D		**Chẩn đoán**					
23	D1	Chẩn đoán dấu hiệu lâm sàng	x	x	x	x	x
24	D2	Chẩn đoán về mặt dịch tễ			x	x	x
25	D3	Chẩn đoán qua mổ khám		x	x	x	x
26	D4	Hỏi bệnh	x	x	x	x	x
27	D5	Lấy bệnh phẩm và xét nghiệm			x	x	x
28	D6	Tiên lượng		x	x	x	x
E		**Điều trị bệnh**					
29	E1	Xác định phác đồ điều trị		x	x	x	x
30	E2	Điều trị theo nội khoa	x	x	x	x	x
31	E3	Điều trị theo ngoại khoa	x	x	x	x	x
32	E4	Chăm sóc vật bệnh	x	x	x	x	x
33	E5	Tiên lượng		x	x	x	x
F		**Chống dịch bệnh**					
34	F1	Phát hiện dịch bệnh	x	x	x	x	x
35	F2	Báo cáo tình hình dịch bệnh	x	x	x	x	x
36	F3	Thực hành quy trình chống dịch (*trong ổ dịch)*	x	x	x	x	x
37	F4	Thực hành quy trình chống dịch (*chung quanh ổ dịch)*		x	x	x	x
38	F5	Đánh giá kết quả chống dịch			x	x	x
G		**Thực hành sản khoa**					
39	G1	Chuẩn bị chuồng đẻ	x	x	x	x	x
40	G2	Chuẩn bị thuốc và phương tiện	x	x	x	x	x
41	G3	Chuẩn bị gia súc cái	x	x	x	x	x
42	G4	Thực hiện khám thai			x	x	x
43	G5	Đỡ đẻ gia súc		x	x	x	x
44	G6	Can thiệp đẻ khó			x	x	x
45	G7	Chăm sóc hậu sản		x	x	x	x
46	G8	Chăm sóc gia súc sơ sinh	x	x	x	x	x
47	G9	Điều trị bệnh sản khoa	x	x	x	x	x

Số TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
H		**Gieo tinh nhân tạo**					
48	H1	Chăm sóc đực giống	x	x	x	x	x
49	H2	Chuẩn bị các phương tiện	x	x	x	x	x
50	H3	Thao tác lấy tinh	x	x	x	x	x
51	H4	Kiểm tra tinh dịch		x	x	x	x
52	H5	Pha chế tinh		x	x	x	x
53	H6	Bảo quản tinh	x	x	x	x	x
54	H7	Xác định thời điểm gieo tinh	x	x	x	x	x
55	H8	Thực hiện thao tác gieo tinh	x	x	x	x	x
56	H9	Đánh giá kết quả			x	x	x
I		**Thực hiện công tác khuyến nông**					
57	I1	Tìm hiểu chính sách khuyến nông	x	x	x	x	x
58	I2	Khảo sát nhu cầu khuyến nông		x	x	x	x
59	I3	Đề xuất giải pháp khuyến nông			x	x	x
60	I4	Xây dựng mạng lưới khuyến nông			x	x	x
61	I5	Thực hiện phương pháp khuyến nông	x	x	x	x	x
62	I6	Đánh giá hoạt động khuyến nông			x	x	x
J		**Kiểm dịch, kiểm soát giết mổ**					
63	J1	Kiểm dịch vận chuyển			x	x	x
64	J2	Kiểm dịch lò mổ		x	x	x	x
65	J3	Vệ sinh thú y lò mổ		x	x	x	x
66	J4	Kiểm tra trước giết mổ		x	x	x	x
67	J5	Kiểm tra trong giết mổ		x	x	x	x
68	J6	Kiểm tra sau giết mổ			x	x	x
69	J7	Kiểm tra các súc sản khác			x	x	x
K		**Quán triệt luật thú y**					
70	K1	Tìm hiểu văn bản pháp quy	x	x	x	x	x
71	K2	Tuyên truyền, phổ biến luật	x	x	x	x	x
72	K3	Xây dựng mô hình thực hiện		x	x	x	x
73	K4	Kiểm tra xử lý vi phạm			x	x	x
74	K5	Kiến nghị bổ sung sửa đổi					x
75	K6	Khen thưởng về việc thi hành luật				x	x

Số TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
L		**Tổ chức, điều hành bộ máy thú y**					
76	L1	Quản lý nhân sự		**x**	**x**	**x**	**x**
77	L2	Quản lý thông tin			**x**	**x**	**x**
78	L3	Quản lý vật tư		**x**	**x**	**x**	**x**
79	L4	Đánh giá hoạt động của bộ máy			**x**	**x**	**x**
80	L5	Thực hiện công tác tham mưu		**x**	**x**	**x**	**x**
M		**Nghiên cứu, ứng dụng khoa học**					
81	M1	Điều tra khảo sát thực tế		**x**	**x**	**x**	**x**
82	M2	Nghiên cứu tài liệu			**x**	**x**	**x**
83	M3	Lập kế hoạch nghiên cứu				**x**	**x**
84	M4	Tổ chức thực hiện thí nghiệm			**x**	**x**	**x**
85	M5	Tổng kết, báo cáo				**x**	**x**
86	M6	Nghiệm thu đề tài				**x**	**x**
87	M7	Tổ chức triển khai, ứng dụng khoa học	**x**	**x**	**x**	**x**	**x**

BỘ TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC NGHỀ THÚ Y

NHIỆM VỤ A
SỬ DỤNG THUỐC THÚ Y, VACCINE

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Sử dụng, bảo quản kháng sinh
Mã số công việc: A1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hiểu rõ công dụng, liều dùng cũng như tác hại của các loại kháng sinh khi sử dụng và biết cách dự trữ, bảo quản các loại thuốc kháng sinh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dùng thuốc kháng sinh cho đúng từng loại vi khuẩn;
- Dự trữ thuốc không bị hư hỏng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng thành thạo các loại kháng sinh;
- Biết được cơ chế tác động của thuốc, thời gian phân hủy của thuốc;
- Vận hành được các thiết bị điều khiển nhiệt độ.

2. Kiến thức

Dược lý thú y, chăn nuôi chuyên khoa, sinh lý bệnh.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục các thuốc kháng sinh;
- Thuốc kháng sinh, kho trữ, ống tiêm, kim tiêm,...
- Giấy, bút, máy tính tay,...
- Một số thiết bị điều khiển nhiệt độ, ẩm độ,...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Phân loại được kháng sinh - Xác định được tác dụng của thuốc - Kiểm soát được nhiệt độ, ẩm độ kho bảo quản	- Trắc nghiệm - Trắc nghiệm - Đo các chỉ số nhiệt độ, ẩm độ kho bảo quản

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Sử dụng Vitamin và Thuốc khác
Mã số công việc: A2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hiểu rõ công dụng, liều dùng cũng như tác hại của các loại vitamin và thuốc khác khi sử dụng; biết phương pháp dự trữ, bảo quản các loại Vitamin và thuốc khác.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dùng vitamin và thuốc khác đúng nhu cầu, tình trạng bệnh lý vật nuôi;
- Dự trữ vitamin và thuốc khác không bị hư hỏng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng thành thạo các loại vitamin và thuốc khác;
- Biết được cơ chế tác động của vitamin;
- Biết được cơ chế tác động của thuốc, thời gian bán rã của thuốc;
- Vận hành được các thiết bị điều khiển nhiệt độ, ẩm độ.

2. Kiến thức

- Dược lý thú y, chăn nuôi chuyên khoa, sinh lý bệnh, dinh dưỡng;
- Hiểu rõ tính chất của thuốc.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục các vitamin, thuốc khác;
- Các loại vitamin, thuốc khác, ống tiêm, kim tiêm,...
- Kho trữ, một số thiết bị điều khiển nhiệt độ, ẩm độ,...
- Giấy, bút, máy tính tay,...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Phân loại được vitamin và thuốc khác	- Trắc nghiệm
- Xác định được tác dụng của vitamin và thuốc khác	- Trắc nghiệm
- Kiểm soát được nhiệt độ, ẩm độ kho bảo quản	- Đo thời gian thao tác

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Sử dụng thuốc trị ký sinh trùng
Mã số công việc: A3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hiểu rõ công dụng, liều dùng cũng như tác hại của các loại thuốc ký sinh trùng trên đối tượng sử dụng; biết phương pháp dự trữ, bảo quản các loại thuốc ký sinh trùng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dùng thuốc ký sinh trùng phù hợp tình trạng bệnh lý vật nuôi;
- Dự trữ thuốc ký sinh trùng không bị hư hỏng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng thành thạo các loại thuốc ký sinh trùng;
- Biết được cơ chế tác động của thuốc, thời gian bán rã của các loại thuốc ký sinh trùng;
- Vận hành được các thiết bị điều khiển nhiệt độ, ẩm độ.

2. Kiến thức

- Dược lý thú y, bệnh ký sinh trùng;
- Hiểu rõ tính chất của thuốc ký sinh trùng.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nắm rõ danh mục thuốc ký sinh trùng được phép sử dụng; con đường xâm nhập, di hành, khu trú của ký sinh trùng; bệnh, tuổi, hướng sản xuất,... của vật nuôi;
- Biết rõ tác động của thuốc được chọn đối với cơ thể vật nuôi, bệnh ký sinh trùng trên vật nuôi;
- Dự đoán tình trạng con vật, diễn tiến bệnh trên con vật;
- Tính toán số lượng thuốc sử dụng dựa vào tình trạng con vật, diễn tiến bệnh trên con vật, hướng sản xuất, năng suất của vật nuôi;
- Hiểu biết dạng đóng gói của thuốc, thành phần của thuốc.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Phân loại được thuốc ký sinh trùng - Xác định được tác dụng của thuốc ký sinh trùng - Kiểm soát được nhiệt độ, ẩm độ kho bảo quản	- Trắc nghiệm - Trắc nghiệm - Đo các chỉ số nhiệt độ, ẩm độ kho bảo quản

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Sử dụng bảo quản Vaccine
Mã số công việc: A4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hiểu rõ công dụng, liều dùng cũng như phản ứng phụ của các loại vaccine trên đối tượng sử dụng; biết phương pháp dự trữ, bảo quản vaccine.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Sử dụng đúng vaccine trên từng đối tượng;
- Dự trữ, bảo quản vaccine đạt yêu cầu.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

Sử dụng thành thạo các loại vaccine.

2. Kiến thức

Hiểu rõ công dụng, liều dùng cũng như phản ứng phụ của các loại vaccine trên đối tượng sử dụng; biết phương pháp dự trữ, bảo quản vaccine.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Biết thời gian hình thành, tồn tại và suy giảm miễn dịch;
- Biết rõ tác động của vaccine được chọn đối với cơ thể vật nuôi;
- Hiểu biết dạng đóng gói của vaccine, điều kiện bảo quản vaccine.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định được tác dụng, liều dùng, tác dụng phụ của các loại vaccine - Kiểm soát được nhiệt độ, ẩm độ kho bảo quản	- Trắc nghiệm - Đo các chỉ số nhiệt độ, ẩm độ kho bảo quản

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Sử dụng thuốc sát trùng
Mã số công việc: A5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hiểu rõ công dụng, liều dùng cũng như tính độc của các loại thuốc sát trùng trên đối tượng sử dụng; biết phương pháp bảo quản thuốc và phòng chống độc hại cho người tiếp xúc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chọn đúng thuốc sát trùng đối với từng mầm bệnh;
- Thao tác sát trùng đúng nguyên tắc.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Hiểu biết về tính chất của thuốc ;
- Pha chế các loại thuốc sát trùng đúng nồng độ; phun xịt đúng cách;
- Dự phòng tình hình dịch bệnh theo mùa, chu kỳ,...

2. Kiến thức

- Bệnh truyền nhiễm, chăn nuôi chuyên khoa, vệ sinh gia súc,...

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hiểu biết về tính chất của dịch bệnh, đối tượng bệnh;
- Hiểu biết về tính chất của thuốc sát trùng;
- Người sát trùng phải khỏe mạnh;
- Có quy định lịch sát trùng rõ ràng;
- Đánh giá được tình hình, tình trạng bệnh vật nuôi.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Phân loại được nhóm thuốc sát trùng	- Trắc nghiệm
- Xác định được tác dụng của từng loại thuốc sát trùng	- Trắc nghiệm
- Thao tác sát trùng đúng và đảm bảo sức khỏe người sát trùng	- Quan sát

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chọn và phối hợp thuốc
Mã số công việc: A6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hiểu rõ tính hiệp đồng và đối kháng của các nhóm kháng sinh. Công dụng, liều dùng khi phối hợp cũng như phản ứng phụ trên đối tượng sử dụng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định được khả năng kết hợp của các nhóm kháng sinh;
- Xác định được tác dụng của các kháng sinh đã phối hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

Biết cơ chế tác động của thuốc.

2. Kiến thức

Kiến thức dược lý thú y, chăn nuôi chuyên khoa, sinh lý bệnh.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Hiểu rõ thuốc sử dụng thuộc nhóm nào, tác động của thuốc đến cơ quan bộ phận nào là chủ yếu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xác định được tác động và độc lực của các kháng sinh phối hợp	Trắc nghiệm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chọn lựa đường đưa thuốc
Mã số công việc: A7

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hiểu rõ tính năng, tác động, thời gian bán rã của các con đường đưa thuốc; biết chọn đường đưa thuốc thích hợp đối với từng loại bệnh và đối tượng sử dụng thuốc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

Chọn đường cấp thuốc đúng với bệnh và tình trạng vật nuôi.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Hiểu rõ các vị trí tiêm, các phương pháp cấp thuốc khác;
- Cẩn thận, chính xác.

2. Kiến thức

Kiến thức dược lý thú y, chăn nuôi chuyên khoa, sinh lý vật nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hiểu rõ ý sinh lý của gia súc - gia cầm;
- Hiểu rõ dược động học.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định được ý nghĩa của các đường cấp thuốc - Cấp thuốc đạt yêu cầu	- Trắc nghiệm - Quan sát và thao tác cấp thuốc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Xử lý tai biến do thuốc
Mã số công việc: A8

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Nắm rõ những tai biến thường gặp khi sử dụng thuốc, cách xử lý những tai biến do thuốc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

Dự trù được những tai biến khi sử dụng thuốc.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đặt câu hỏi chủ vật nuôi để làm sáng tỏ tai biến;
- Cách cầm cột, vị trí đặt con vật.

2. Kiến thức

Kiến thức dược lý thú y, chăn nuôi chuyên khoa, sinh lý vật nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ cầm cột, ống nghe, nhiệt kế,...
- Kim tiêm, ống tiêm, dụng cụ cho uống,...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Đặt câu hỏi rõ ràng, dễ hiểu Thao tác nhanh, chính xác khi cầm cột	Phiếu đặt câu hỏi Quan sát

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kinh doanh thuốc thú y
Mã số công việc: A9

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hiểu rõ các quy định trong kinh doanh thuốc thú y; biết cách bảo quản dự trữ thuốc thú y, vitamin,... công dụng, liều dùng các loại thuốc thú y, vitamin,...

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dùng thuốc đúng cho từng loại bệnh;
- Dự trữ, bảo quản thuốc không bị hư hỏng;
- Quán triệt các quy định trong kinh doanh thuốc thú y.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Hiểu rõ các quy định trong kinh doanh thuốc thú y;
- Bảo quản thuốc đúng nơi, đúng cách, đúng thời hạn.

2. Kiến thức

Pháp lệnh Thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Có bằng trung cấp nghề thú y trở lên; không vi phạm pháp luật;

Có vốn đầu tư, khả năng giao tiếp, tiếp xúc;

Người kinh doanh phải có kinh nghiệm trong lĩnh vực chăn nuôi thú y.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định được tác dụng, liều dùng, tác dụng phụ của các loại thuốc	- Trắc nghiệm
- Đo được nhiệt độ, ẩm độ kho bảo quản	- Quan sát
- Nắm rõ các quy định trong kinh doanh thuốc thú y	- Trắc nghiệm

NHIỆM VỤ B
SỬ DỤNG DỤNG CỤ THÚ Y

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Sử dụng dụng cụ tiêm thuốc
Mã số công việc: B1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sử dụng các dụng cụ tiêm thuốc để đưa thuốc vào cơ thể vật nuôi. Người sử dụng cần thực hiện theo các bước như vệ sinh sát trùng dụng cụ, tháo ráp dụng cụ, hiệu chỉnh lượng dùng, lấy thuốc và tiêm thuốc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tháo và ráp được đúng trình tự các dụng cụ tiêm thuốc với thời gian nhanh nhất;
- Dùng thành thạo các dụng cụ tiêm thuốc;
- Tiêu độc dụng cụ đúng cách.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tháo lắp dụng cụ thành thạo;
- Tiêm thuốc đúng đường, đúng kỹ thuật;
- An toàn khi thao tác.

2. Kiến thức

- Sử dụng được các dụng cụ tiêm thuốc, các con đường đưa thuốc và kỹ thuật đưa thuốc vào cơ thể vật nuôi;
- Vệ sinh, sát trùng trước và sau khi sử dụng.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các dụng cụ tiêm thuốc như ống tiêm, kim tiêm, kim thông,…;
- Xoong, bếp điện hoặc gas, máy hấp, sấy dụng cụ;
- Một số thuốc sát trùng thông dụng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Tháo ráp dụng cụ đúng trình tự và nhanh nhất	- Quan sát và đo thời gian
- Đưa thuốc đúng đường, không trào thuốc ra hay chảy máu	- Quan sát và đánh giá thực hiện thao tác - Quan sát
- Đảm bảo an toàn khi sử dụng dụng cụ hay khi thao tác	- Đồng hồ bấm giờ, thang bảng điểm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Sử dụng nhiệt kế
Mã số công việc: B2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Muốn xác định được chính xác thân nhiệt của vật nuôi thì phải sử dụng các loại nhiệt kế và phải biết các yếu tố ảnh hưởng đến thân nhiệt để loại trừ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Sử dụng thành thạo các loại nhiệt kế;
- Xác định thân nhiệt chính xác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng nhiệt kế thành thạo;
- Đọc kết quả nhanh, chính xác.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật sử dụng các loại nhiệt kế;
- Các yếu tố ảnh hưởng đến thân nhiệt.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các loại nhiệt kế: nhiệt kế thủy ngân, nhiệt kế điện tử;
- Bông gòn, xà phòng, một số thuốc sát trùng thông thường.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thao tác khởi động và sử dụng nhiệt kế thành thạo - Đọc kết quả ngay khi vừa rút nhiệt kế ra	- Quan sát - Quan sát - Đồng hồ bấm giờ, thang bảng điểm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Sử dụng dụng cụ phẫu thuật
Mã số công việc: B3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sử dụng dụng cụ phẫu thuật giúp người làm công tác thú y có thể tiến hành thiến, mổ vật nuôi khi cần thiết.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chọn lựa dụng cụ tương thích cho từng trường hợp;
- Sử dụng dụng cụ thành thạo;
- Tiêu độc dụng cụ đúng cách.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chọn lựa dụng cụ phẫu thuật tương thích cho từng trường hợp;
- Sử dụng dụng cụ thành thạo;
- Thao tác ngoại khoa chuẩn xác.

2. Kiến thức

- Sử dụng các loại dụng cụ phẫu thuật, vệ sinh sát trùng;
- Các yếu tố ảnh hưởng đến việc phẫu thuật, sự lành vết thương, các đường may ngoại khoa,…

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nồi hấp, tủ sấy, xoong đun nước, bếp điện hay gas; thuốc sát trùng,..;
- Bộ đồ mổ cho tiểu gia súc, đại gia súc.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chọn lựa dụng cụ đầy đủ và phù hợp cho từng ca mổ	- Quan sát và kiểm tra dụng cụ
- Mổ và may nhanh, gọn, ít gây chảy máu	- Quan sát và đánh giá - Thang bảng điểm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Sử dụng kính hiển vi
Mã số công việc: B4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Muốn quan sát những vật có kích thước rất nhỏ, không thể nhìn thấy bằng mắt thường thì chúng ta phải sử dụng kính hiển vi và phải hiệu chỉnh độ phóng đại tương thích.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Hiệu chỉnh được độ phóng đại cần thiết;
- Sử dụng kính hiển vi thành thạo;
- Nhận diện được hình ảnh vật quan sát trên vi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng thành thạo các thao tác;
- Chỉnh và quan sát được hình dạng của vật.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật sử dụng các loại kính hiển vi;
- Hiểu biết rõ về vật cần quan sát.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bông gòn, giấy mềm;
- Ổ cắm điện, ánh sáng;
- Kính hiển vi, tiêu bản.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chỉnh chính xác độ phóng đại - Chỉnh thấy rõ hình dạng vật cần quan sát	- Quan sát - Quan sát, đo thời gian - Thang bảng điểm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Sử dụng thiết bị phun thuốc
Mã số công việc: B5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sát trùng chuồng trại, khu vực chăn nuôi là một việc làm hết sức cần thiết và thường xuyên đối với các trại chăn nuôi. Muốn làm được việc này chúng ta cần biết kỹ thuật sử dụng các loại dụng cụ phun thuốc sát trùng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thao tác vận hành dụng cụ thành thạo;
- Thao tác phun thuốc sát trùng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Vận hành dụng cụ thành thạo;
- Pha thuốc sát trùng nhanh chóng, đúng liều;
- Thực hiện thao tác phun nhanh chóng, hiệu quả.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật sử dụng các loại dụng cụ phun thuốc sát trùng;
- Các yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc sát trùng.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ phun thuốc, ổ cắm điện, ...
- Thuốc sát trùng, nước, xô, chậu,...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sử dụng dụng cụ đúng trình tự - Chính xác và thời gian nhanh nhất - Độ phủ của thuốc trên bề mặt và thời gian thực hiện	- Quan sát - Quan sát và đo thời gian thực hiện - Quan sát và đo thời gian thực hiện - Đồng hồ bấm giờ, thang bảng điểm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Sử dụng các dụng cụ khác
Mã số công việc: B6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sử dụng các dụng cụ khác như máy siêu âm, máy phát hiện mang thai, trocard, mỏ vịt,...để hỗ trợ cho công tác chẩn đoán, cũng như trong công tác phòng và trị bệnh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thao tác vận hành dụng cụ thành thạo;
- Tiếp xúc với vật nuôi an toàn;
- Đọc kết quả chính xác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng thành thạo các dụng cụ;
- Thực hiện thao tác nhanh, hiệu quả.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật sử dụng các loại máy siêu âm, máy phát hiện mang thai, trocard, mỏ vịt,...;
- Các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Xoong đun nước, bếp điện hay gas; thuốc sát trùng;
- Máy siêu âm, trocard, ổ cắm điện, ...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Vận hành dụng cụ đúng quy trình, sử dụng dụng cụ thành thạo - Thao tác sử dụng trên vật nuôi an toàn, hiệu quả - Đọc kết quả nhanh, chính xác	- Quan sát - Quan sát và đánh giá - Quan sát và kiểm tra - Thang bảng điểm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Vệ sinh, bảo quản dụng cụ
Mã số công việc: B7

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vệ sinh bảo quản dụng cụ là một việc rất quan trọng nhằm đảm bảo sự vận hành của dụng cụ cũng như kéo dài thời gian sử dụng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Bảo quản dụng cụ hợp lý;
- Bảo dưỡng dụng cụ thường xuyên.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Làm khô, sạch dụng cụ;
- Bảo quản dụng cụ đúng cách;
- Thao tác bảo dưỡng thành thạo.

2. Kiến thức

- Vệ sinh, sát trùng dụng cụ, máy làm khô dụng cụ;
- Điều kiện bảo quản;
- Kỹ thuật bảo dưỡng dụng cụ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tủ hấp, xoong đun nước, bếp điện hay gas; thuốc sát trùng;
- Tủ sấy;
- Tủ chứa, chất hút ẩm;
- Các dụng cụ, các loại dầu máy.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Dụng cụ được làm sạch và làm khô tự nhiên hay máy sấy	- Quan sát và kiểm tra dụng cụ
- Điều kiện bảo quản hợp lý	- Kiểm tra điều kiện bảo quản dụng cụ như tủ, nhiệt độ, độ ẩm khi bảo quản
- Thao tác tháo, ráp và kiểm tra thành thạo	- Quan sát và đánh giá - Nhiệt kế, ẩm kế, thang bảng điểm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Thao tác cầm cột vật nuôi
Mã số công việc: B8

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Cầm cột vật nuôi là một khâu không thể thiếu trong việc thực hiện thao tác khám, chữa bệnh cho vật nuôi. Công việc này hỗ trợ rất lớn đến kết quả chẩn đoán bệnh cũng như hiệu quả điều trị bệnh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị dụng cụ đủ và phù hợp;
- Thao tác tiếp cận con vật;
- Thao tác cầm cột.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chọn dụng cụ, trang thiết bị tương thích;
- Tiếp cận với vật nuôi an toàn và hiệu quả;
- Thao tác cầm cột hiệu quả.

2. Kiến thức

- Các phương pháp tiếp cận con vật;
- Các thao tác cầm cột.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dây, chuồng ép, dụng cụ khớp mõm chuyên dùng;
- Các loại vật nuôi.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Dụng cụ, trang thiết bị phù hợp với đối tượng - Tiếp cận được với vật nuôi và không để vật nuôi làm tổn thương - Cầm cột được vật nuôi hiệu quả	- Quan sát và đánh giá - Quan sát - Quan sát và kiểm tra vật nuôi sau khi cầm cột - Thang bảng điểm

NHIỆM VỤ C
PHÒNG BỆNH

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Lựa chọn con giống
Mã số công việc: C1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quan sát và nhận định tình trạng sức khỏe của con giống, xem kỹ hồ sơ kiểm dịch và tất cả các giấy tờ có liên quan đến con giống.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện đầy đủ các bước, thực hiện đúng trình tự một cách liên hoàn và đồng bộ;

Lựa chọn được con vật nuôi tốt, mức độ chính xác khoảng 90%. Thời gian chọn 5 phút/con thú.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát so sánh phán đoán bệnh;
- Khám bệnh và phát hiện bệnh;
- Đo, cân thú.

2. Kiến thức

- Giống;
- Chẩn đoán;
- Các bệnh thường xảy ra trên gia súc;
- Kiểm dịch vận chuyển.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhiệt kế ống nghe, búa gõ các phương tiện chẩn đoán hiện đại như máy siêu âm.
- Cân, thước đo trọng lượng, thước dây;
- Tài liệu ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Nhanh, chính xác, có sự liên quan giữa các yếu tố quan sát	Quan sát, đặt câu hỏi
Nhanh, đúng, đủ	Quan sát

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Thực hiện quy trình chăn nuôi
Mã số công việc: C2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quản lý và theo dõi sức khỏe đàn heo. Vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng nuôi, cơ thể gia súc, cho gia súc ăn, phát hiện thú lên giống và phối giống. Đỡ đẻ cho thú. Ghi vào sổ quản lý đàn thú.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện đúng quy trình chăn nuôi đã đề ra;
- Mỗi công nhân quản lý 50 nái đến 100 nái.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Cập nhật số liệu và theo dõi số liệu;
- Làm sạch các trang thiết bị + chuồng nuôi + con thú;
- Kỹ năng thụ tinh nhân tạo;
- Đỡ đẻ;
- Phát hiện bệnh;
- Thao tác tiêu độc khử trùng.

2. Kiến thức

- Quản lý doanh nghiệp;
- Các môn chăn nuôi chuyên khoa;
- Chẩn đoán, điều trị;
- Vệ sinh chăn nuôi;
- Dinh dưỡng cho vật nuôi;
- Bảo hộ lao động;
- Thuốc sát trùng.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Xô cân, máng xúc thức ăn ống dẫn tinh, súng bắn tinh, thùng đựng tinh, kéo, dao, kẹp, cồn iode, chỉ buộc rốn dụng cụ can thiệp sản khoa. Máy phun áp lực, máy bơm nước, sổ bút, phiếu quản lý.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Đúng đủ các số liệu	Kiểm tra
Nhanh, sạch, đúng thời gian, đúng thời điểm	Kiểm tra, quan sát, đặt câu hỏi
Đúng thao tác	Kiểm tra

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Vệ sinh cơ thể vật nuôi
Mã số công việc: C3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vệ sinh cơ thể vật nuôi bao gồm các công việc làm sạch cơ thể gia súc mỗi ngày. Vệ sinh gia súc sau khi sinh, sau khi phối giống hay sau khi vắt sữa, chải lông cắt móng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện đúng quy trình làm sạch cơ thể gia súc;
- Đo thời gian thực hiện mỗi quy trình (làm sạch 100 con heo thịt/30 phút, làm sạch nái đẻ 10 phút).
- Cắt móng chải lông một chó/30 - 45 phút.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Làm sạch cơ thể thú;
- Tiếp cận thú;
- Cắt móng tắm chải lông.

2. Kiến thức

- Vệ sinh thú ý;
- Kỹ năng chăm sóc thú;
- Vệ sinh trong chăn nuôi;
- Vệ sinh thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Xô chậu, chổi ky, máy phun áp lực, khăn lau, thuốc khử trùng, kềm cắt móng, kéo tỉa lông, khăn lông, khăn sạch, máy thấm nước,...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Làm sạch một nái sau khi sinh/10 phút	Đo thời gian, kiểm tra
Làm sạch một trăm heo thịt/45 phút	Đo thời gian, kiểm tra
Tắm chải lông cắt móng một chó/20 phút	Đo thời gian, kiểm tra

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Vệ sinh môi trường chăn nuôi
Mã số công việc: C4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thu gom rác trong khu vực chăn nuôi. Quét dọn sạch bụi mạng nhện trong khu vực chuồng nuôi, nhà kho, nhà xưởng. Khai thông cống thoát nước. Phát hoang các bụi rậm trong khu vực chăn nuôi. Lấp các lỗ trũng, đọng nước trong khu vực trại.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện đầy đủ không bỏ sót;
- Kỹ lưỡng sạch sẽ, gọn gàng, mỹ quan;
- Một ngày mỗi công nhân phải dọn vệ sinh cho các dãy chuồng, khu vực chăn nuôi rộng khoảng 300m^2.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quét thu gom rác, bụi;
- Khai thông rãnh thoát nước;
- Chặt cây phát hoang;
- San lấp các chỗ trũng.

2. Kiến thức

- Vệ sinh chăn nuôi.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Chổi, ky, xẻng, cuốc,...
- Dụng cụ chuyên chở rác, dao, cưa.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Nhanh, sạch, đẹp	Kiểm tra từng hạng mục đã thực hiện
Đầy đủ, không bỏ sót	Kiểm tra từng hạng mục đã thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Thực hiện quy trình tiêm phòng
Mã số công việc: C5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định đúng đối tượng tiêm. Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, thực hiện việc tiêm vaccine và ghi chép đầy đủ vào sổ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng đối tượng, nhanh, đúng liều lượng;
- Thao tác thành thục, an toàn lao động;
- Tiêm vaccine cho 100 - 300 con thú/ngày/công nhân.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chuẩn bị phương tiện tiêm vaccine;
- Chủng ngừa đúng nguyên tắc, đúng kỹ thuật;
- Ghi chép nhanh, chính xác.

2. Kiến thức

- Vaccine và việc chủng ngừa;
- Miễn dịch học;
- Dược lý;
- Quản lý doanh nghiệp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Ống tiêm, kim tiêm, autoclave, mực làm dấu, vaccine, thùng bảo quản vaccine, sổ ghi chép, bút, phiếu quản lý.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Nhanh, đủ liều, đúng vị trí tiêm	Kiểm tra, đo lường thời gian thực hiện
Đúng đối tượng, xử lý vaccine dư đúng kỹ thuật	Kiểm tra, đặt câu hỏi
Làm đúng quy trình vệ sinh thú y từ trại này sang trại khác	Kiểm tra, đặt câu hỏi

NHIỆM VỤ D
CHẨN ĐOÁN BỆNH

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chẩn đoán dấu hiệu lâm sàng
Mã số công việc: D1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đưa ra được giả thuyết về căn nguyên của bệnh thông qua việc tìm hiểu các dấu hiệu lâm sàng, dịch tễ. Các bước chính là quan sát, hỏi bệnh, ghi nhận và đưa giả thuyết.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện đầy đủ các bước;
- Đưa được giả thuyết (ít nhất là từ 3 bệnh trở lên cho một bệnh cảnh lâm sàng) và loại trừ được các bệnh không phù hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

Cần luyện tập cho các thao tác chẩn đoán cho thuần thục, chính xác; hỏi bệnh đầy đủ; ghi chép cẩn thận để nắm bắt được các yếu tố cần thiết mới có thể đưa được giả thuyết tập trung và loại trừ được các bệnh không phù hợp.

2. Kiến thức

- Bệnh lý học;
- Chẩn đoán;
- Dịch tễ học;
- Kỹ năng giao tiếp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Phương tiện để chẩn đoán: nhiệt kế, ống nghe, búa gõ…
- Sổ để ghi chép;
- Bệnh án.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Tính chính xác, nhanh nhẹn khi tìm các dấu hiệu bệnh lý	- Quan sát và đo thời gian
- Đầy đủ sổ sách và ghi chép cẩn thận	- Quan sát
- Tính hợp lý của giả thuyết	- Quan sát và tham khảo tài liệu

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chẩn đoán về mặt dịch tễ
Mã số công việc: D2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tìm ra mối quan hệ giữa tình trạng của đàn vật nuôi đang bị bệnh và tình trạng bệnh tật chung đang diễn ra trong khu vực, trong vùng hay trong nước.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

Cập nhật được tình trạng bệnh tật của vật nuôi trong khu vực, trong vùng hay trong nước.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nắm bắt được thông tin về bệnh tật trong vùng, khu vực;
- Sử dụng được internet để hiểu về thông tin dịch bệnh trong toàn quốc.

2. Kiến thức

- Bệnh lý học;
- Chẩn đoán;
- Dịch tễ học;
- Kỹ năng giao tiếp;
- Tin học.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Máy tính nối mạng;
- Tài liệu về tình trạng dịch bệnh diễn ra trong khu vực.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Có đầy đủ thông tin về tình hình dịch bệnh	Xem xét các tài liệu lưu trữ của người chẩn đoán

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chẩn đoán qua mổ khám
Mã số công việc: D3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tìm ra các bệnh tích để cung cấp thêm yếu tố nhằm củng cố cho việc chẩn đoán lâm sàng thông qua các bước mổ và tìm thương tổn trong các tổ chức, phủ tạng theo một trình tự đã định.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thao tác nhanh, chính xác, đúng trình tự, không làm rơi vãi bệnh phẩm và tiết chất;
- Khám không bỏ sót;
- Đọc đúng bệnh tích.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhuần nhuyễn trong thao tác;
- Vận dụng đầy đủ các giác quan;
- Ghi chép đầy đủ.

2. Kiến thức

- Bệnh lý học;
- Sinh lý bệnh;
- Luật Thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bộ dụng cụ phẫu thuật tương thích với kích cỡ con vật;
- Sổ ghi chép, bệnh án;
- Bảo hộ lao động cho người mổ;
- Cuốc, xẻng để chôn;
- Bếp, nồi để luộc;
- Vôi, thuốc sát trùng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thao tác nhanh, đúng trình tự, gọn	- Quan sát
- Đọc đúng bệnh tích	- Quan sát

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Hỏi bệnh
Mã số công việc: D4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tìm ra những ưu nhược điểm, những yếu tố xuất hiện trong quá trình chăn nuôi làm cho tình trạng bệnh có điều kiện xảy ra; đồng thời tìm hiểu tình trạng bệnh lý đã diễn ra trước khi người chẩn đoán đến thông qua bước chính là thiết lập bộ phiếu hỏi.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Hoàn chỉnh được bộ hồ sơ về toàn bộ quá trình chăn nuôi đàn gia súc, gia cầm đang có bệnh; ghi lại đầy đủ lịch sử diễn tiến bệnh cảnh lâm sàng của đàn động vật bệnh.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

Hoàn chỉnh được bộ hồ sơ về toàn bộ quá trình chăn nuôi đàn gia súc, gia cầm đang có bệnh.

2. Kiến thức

- Kỹ năng giao tiếp;
- Bệnh lý học;
- Dịch tễ học;
- Chăn nuôi chuyên khoa.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Phiếu hỏi;
- Giấy, bút.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Hoàn chỉnh được bộ hồ sơ về toàn bộ quá trình chăn nuôi đàn gia súc gia cầm đang có bệnh	- Quan sát cách hỏi của người chẩn đoán - Xem xét tính đầy đủ và sự hợp lý của hồ sơ bệnh án

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Lấy bệnh phẩm & xét nghiệm
Mã số công việc: D5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lấy bệnh phẩm đạt yêu cầu cho việc chẩn đoán tại phòng xét nghiệm và đọc, hiểu được kết quả từ phòng xét nghiệm trả về.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Lấy đúng và đủ số mẫu bệnh phẩm thích hợp cho xét nghiệm;
- Gửi bệnh phẩm đúng nơi cần;
- Đọc, hiểu được kết quả của phòng xét nghệm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Bao gói được các phương tiện cần khử trùng;
- Vận hành được nồi hấp, tủ sấy;
- Thao tác chính xác để lấy đúng loại bệnh phẩm cần lấy;
- Đưa bệnh phẩm an toàn đến nơi xét nghiệm.

2. Kiến thức

- Hiểu nguyên tắc vận hành của nồi hấp, lò sấy;
- Bệnh lý học, Miễn dịch học, Vi sinh vật học;
- Luật Thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Kẹp phẫu tích, dao mổ, kéo; kim, ống tiêm; pipette; tampon, lọ thủy tinh, bao nhựa, ống nghiệm;
- Nồi hấp ướt (autoclave); tủ sấy khô; giấy để bao gói;
- Bút lông;
- Bệnh án;
- Thùng trữ bệnh phẩm;
- Phiếu nêu các yêu cầu xét nghiệm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Cách bao gói phương tiện	- Quan sát
- Vận hành máy móc đúng quy trình	- Quan sát trình tự, đo thời gian
- Tính chính xác và đầy đủ khi lấy bệnh phẩm	- Quan sát
- Cách gửi bệnh phẩm đúng nơi và nhanh	- Quan sát, đo thời gian
- Cách đọc kết quả xét nghiệm	- Quan sát

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tiên lượng tình trạng bệnh
Mã số công việc: D6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tiên đoán số phận con vật bệnh, đàn động vật bệnh để có quyết định đúng đắn khi đối phó với con vật và đàn động vật có bệnh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

Tiên lượng phù hợp với thực trạng và pháp luật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nắm vững diễn tiến từng bệnh theo trạng thái cụ thể;
- Thông thạo luật.

2. Kiến thức

- Dịch tễ học;
- Bệnh lý học;
- Luật Thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các tài liệu của công việc D1, D2, D3, D4;
- Bộ luật Thú y.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Am hiểu kiến thức bệnh lý - Quán triệt kiến thức luật thú y	- Trắc nghiệm kiến thức - Trắc nghiệm kiến thức

NHIỆM VỤ E
ĐIỀU TRỊ BỆNH

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Xác định phác đồ điều trị
Mã số công việc: E1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đưa ra nhiều cách trị liệu rồi phân tích để tìm ra cách có hiệu quả cao nhất để áp dụng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đưa ra được vài phác đồ trị liệu với đầy đủ ưu nhược điểm của từng phác đồ;
- Chọn lựa được phác đồ thích hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thông thạo các liệu pháp, các loại thuốc hiện có;
- Biết được giá cả thuốc dùng một cách chính xác.

2. Kiến thức

- Điều trị học;
- Dược lý học;
- Bệnh lý học;
- Vi sinh vật học.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hồ sơ bệnh án;
- Giấy, bút;
- Bảng giá thuốc.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thực hiện thành thục các liệu pháp - Nắm được tác dụng của các thuốc đã chọn - Đủ bảng giá thuốc	- Trắc nghiệm kiến thức - Trắc nghiệm kiến thức - Quan sát

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Điều trị theo nội khoa
Mã số công việc: E2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện các liệu pháp nội khoa để điều trị bệnh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

Cấp thuốc đầy đủ, hợp lý và kinh tế.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Biết được giá cả, tính chất của các loại thuốc dùng;
- Thực hiện thành thạo việc chọn lựa thuốc, cấp thuốc.

2. Kiến thức

- Bệnh lý học;
- Chẩn đoán;
- Dịch tễ học;
- Kỹ năng giao tiếp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng giá các loại thuốc dùng;
- Đầy đủ các phương tiện cấp thuốc như: kim, ống tiêm, cồn, ….

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Cấp thuốc đúng cách	Quan sát thao tác

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Điều trị theo ngoại khoa
Mã số công việc: E3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện các liệu pháp ngoại khoa để điều trị bệnh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

Điều trị xong mang lại kết quả mong muốn.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

Thực hiện thành thạo các thao tác ngoại khoa.

2. Kiến thức

- Bệnh lý học;
- Chẩn đoán;
- Dịch tễ học;
- Kỹ năng giao tiếp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Đầy đủ trang thiết bị phẫu thuật như: dao, kéo, kềm, kẹp, kim chỉ khâu, bông, băng, phòng mổ…
- Các thuốc dùng trong phẫu thuật: thuốc tê mê, cầm máu, thuốc sát trùng, trợ tim, cấp cứu, …

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Thực hiện thành thạo các thao tác ngoại khoa	Quan sát

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chăm sóc vật bệnh
Mã số công việc: E4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tạo môi trường thuận lợi cho : (i) vật bệnh sống, (ii) cho việc trị liệu, (iii) hạn chế sự lan tràn của bệnh

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuồng cách ly phù hợp với vật bệnh;
- Chuẩn bị đủ phương tiện cho việc nuôi dưỡng vật bệnh;
- Chuẩn bị đủ phương tiện cho việc tiêu độc.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Biết cách chăm sóc con bệnh, hiểu được tâm sinh lý của vật bệnh;
- Biết tiêu độc môi trường có vật bệnh.

2. Kiến thức

- Sinh lý học, Dinh dưỡng học, Chăn nuôi chuyên khoa;
- Sinh lý bệnh, Dược lý học, Bệnh lý học;
- Vi sinh vật học, Ký sinh trùng học;
- Bảo vệ môi trường;
- Điều trị học.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Chuồng cách ly có đủ phương tiện riêng cho vật bệnh;
- Thức ăn, nước uống;
- Các phương tiện để khám sức khỏe: nhiệt kế, ống nghe;
- Bảo hộ lao động, xô, ky, chổi;
- Thuốc sát trùng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chăm sóc vật bệnh đúng cách - Tiêu độc nơi nhốt thú bệnh đúng cách	Quan sát và trắc nghiệm Quan sát và trắc nghiệm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Đánh giá kết quả điều trị
Mã số công việc: E5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tìm ra được ưu nhược điểm của quá trình trị liệu nhằm rút ra kinh nghiệm để áp dụng vào thực tế.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định được ưu nhược điểm của cách điều trị đã sử dụng;
- Xác định các điều kiện cụ thể để có thể áp dụng cách điều trị đã nêu ra.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

Tính toán, phân tích cẩn thận.

2. Kiến thức

- Điều trị học;
- Bệnh lý học;
- Thống kê;
- Quản trị - kinh doanh.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Toàn bộ tài liệu của các công việc từ E1 đến E4;
- Giấy, bút.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Tính chính xác khi tính toán, phân tích	Quan sát và kiểm tra lại

NHIỆM VỤ F
CHỐNG DỊCH BỆNH

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Phát hiện dịch bệnh
Mã số công việc: F1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tìm ra những vật nuôi trong đàn đang mắc các bệnh truyền nhiễm có nguy cơ tiến triển thành dịch và nhất là có nguy cơ lây nhiễm cho người.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phát hiện nhanh các con vật đang mắc bệnh trong đàn;
- Phát hiện chính xác bệnh khoảng (75 - 80%).

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phát hiện bệnh;
- Chẩn đoán bệnh, kết luận bệnh.

2. Kiến thức

- Hỏi bệnh;
- Bệnh lý học;
- Dịch tễ học;
- Thú y chuyên khoa;
- Chẩn đoán bệnh.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Đèn chiếu sáng, nhiệt kế, máy siêu âm các test thử nhanh;
- Các dụng cụ khám lâm sàng cho gia súc.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Phát hiện đúng con bệnh trong đàn	Đo thời gian và quan sát
Chẩn đoán đúng bệnh	Kiểm tra đặt câu hỏi

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Báo cáo tình hình dịch bệnh
Mã số công việc: F2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Cấp cơ sở phải thông báo cho thú y cấp trên (và cả chính quyền sở tại) về tình hình dịch bệnh đang xảy ra để thú y cấp trên có biện pháp chẩn đoán thích hợp đồng thời sớm đưa ra các biện pháp dập tắt dịch bệnh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Báo cáo chính xác kịp thời;
- Báo cáo đầy đủ các nội dung.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tổng hợp thông tin;
- Viết báo cáo và báo cáo;
- Phân tích thông tin, khai thác thông tin.

2. Kiến thức

- Văn bản pháp quy;
- Bệnh lý học;
- Dịch tễ học;
- Chăn nuôi chuyên khoa;
- Thú y chuyên khoa;
- Dịch bệnh tại địa phương;
- Kinh tế nông nghiệp trong khu vực.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Máy tính, máy in, mạng internet;
- Văn bản chuyên ngành, văn bản pháp luật;
- Công văn chỉ đạo v.v.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Báo cáo kịp thời, chính xác	Kiểm tra, đặt câu hỏi
Báo cáo đầy đủ các thông tin	Kiểm tra, đặt câu hỏi

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Thực hiện quy trình chống dịch
(Trong ổ dịch)
Mã số công việc: F3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện các biện pháp do ngành thú y đưa ra và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nhằm chấm dứt tình trạng dịch bệnh, không cho mầm bệnh lây lan ra khỏi phạm vi ổ dịch

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện đúng quy trình phòng chống dịch do chi cục và Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra;
- Hiệu quả của công việc (dịch được khống chế trong thời gian ngắn nhất, tiền ít nhất).

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xử lý xác chết;
- Kiểm dịch thú sản vận chuyển thú;
- Khử trùng tiêu độc khu vực có dịch;
- Điều trị bệnh trong vùng dịch.

2. Kiến thức

- Dịch bệnh và sự lây lan;
- Bệnh lý học;
- Dịch tễ học, môi trường trong ổ dịch;
- Chăn nuôi chuyên khoa;
- Thú y chuyên khoa;
- Bệnh lây giữa vật nuôi và người;
- Xử lý xác chết trong vùng dịch;
- Các văn bản hướng dẫn;
- Văn bản pháp luật, văn bản ngành.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Lực lượng cộng tác viên, ống tiêm, vaccine, xe ủi, vôi máy phun thuốc sát trùng, thuốc sát trùng, hóa chất khử trùng tiêu độc. v v.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Thời gian hết dịch	Đo lượng thời gian, kiểm tra, đặt câu hỏi

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Thực hiện quy trình chống dịch
(phạm vi quanh ổ dịch)
Mã số công việc: F4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện các biện pháp nhằm hạn chế tối đa sự xuất hiện của dịch bệnh ở khu vực có nguy cơ cao.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện đúng quy trình;
- Hiệu quả công việc.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kiểm dịch vận chuyển;
- Tiêm phòng;
- Tổ chức tiêm phòng.

2. Kiến thức

- Dịch bệnh và sự lây lan;
- Bệnh lý học;
- Dịch tễ học;
- Chăn nuôi chuyên khoa;
- Thú y chuyên khoa;
- Bệnh lây giữa vật nuôi và người;
- Xử lý xác chết trong vùng dịch;
- Các văn bản hướng dẫn;
- Văn bản pháp luật, văn bản ngành.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ tiêm phòng vaccine, hóa chất, thùng đựng vaccine;
- Lực lượng cộng tác viên;
- Phương tiện loa đài thông tin đại chúng;
- Sổ sách ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
100 gia súc được tiêm phòng/2 giờ	Kiểm tra đo thời gian

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Đánh giá kết quả phòng chống dịch
Mã số công việc: F5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chỉ rõ những công việc làm được cũng như chưa được từ đó rút ra bài học thực tiễn cho việc chống dịch, cải thiện các vấn đề còn tồn tại nhằm chấm dứt nguy cơ xảy ra dịch bệnh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chỉ ra được những công việc chưa thực hiện được;
- Cách khắc phục;
- Chỉ ra những công việc thực hiện được, rút kinh nghiệm từ đó.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Viết báo cáo;
- Tổng hợp thông tin.

2. Kiến thức

- Văn bản pháp quy;
- Bệnh lý học;
- Dịch tễ học;
- Chăn nuôi chuyên khoa;
- Thú y chuyên khoa;
- Dịch bệnh tại địa phương;
- Kinh tế nông nghiệp trong khu vực;
- Số liệu trong quá trình thực hiện.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, máy tính, máy in, sổ sách lưu số liệu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Nội dung báo cáo	Kiểm tra, đặt câu hỏi
Mức độ chính xác của báo cáo	Kiểm tra, đặt câu hỏi, điều tra thực tế

NHIỆM VỤ G
THỰC HÀNH SẢN KHOA

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Thực hiện khám thai
Mã số công việc: G1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định sớm sự mang thai, xác định chính xác sự mang thai, phát hiện các trường hợp phát triển bất thường của thai.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định dấu hiệu trên gia súc cái khi mang thai đạt trên 90%;
- Nhận dạng sự biến đổi tế bào, cơ quan, kích thích tố khi gia súc mang thai đạt 90%.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Cần phân biệt được dấu hiệu nào là cần thiết, cần chẩn đoán phân biệt;
- Sử dụng thành thạo và phù hợp phương tiện chẩn đoán cận lâm sàng.

2. Kiến thức

Cần có kiến thức về bệnh lý học, dịch tễ học, vi sinh vật học, sinh lý sinh sản;

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vận dụng các phương pháp để thu thập dấu hiệu;
- Thiết bị khám thai, hóa chất phù hợp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Cần phân biệt được dấu hiệu nào là cần thiết, cần chẩn đoán phân biệt	- Quan sát, so sánh
- Sử dụng thành thạo và phù hợp phương tiện chẩn đoán cận lâm sàng	- Quan sát, đo thời gian
- Khả năng phán đoán chính xác	- Tỷ lệ đậu thai

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chuẩn bị chuồng đẻ
Mã số công việc: G2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra địa điểm, nơi ở cho gia súc cái sắp sinh, vệ sinh tiêu độc chuồng, các trang thiết bị cần thiết cho việc sinh và nuôi con.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các trang thiết bị phải được đưa vào hoạt động 07 - 10 ngày trước khi gia súc cái sinh;
- Lồng úm gia súc con phải được chuẩn bị trước 24 giờ, đảm bảo cung cấp nhiệt đáp ứng nhu cầu gia súc sơ sinh.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU (5)

1. Kỹ năng

- Sử dụng thành thạo các phương tiện, thao tác khử trùng tiêu độc;
- Chọn được phương tiện hỗ trợ phù hợp.

2. Kiến thức

Dược lý học, vi sinh vật học, chăn nuôi chuyên khoa.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hệ thống phun thuốc, chổi, xô, máng ăn máng uống, ...
- Thuốc khử trùng tiêu độc;
- Lồng úm di động, hoặc cố định và nguồn cung cấp nhiệt;
- Nguồn điện AC 110 - 220 vol, nước giếng khoan.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sử dụng thành thạo các phương tiện, thao tác khử trùng tiêu độc.	- Quan sát và đo thời gian
- Chọn được phương tiện hỗ trợ phù hợp	- Quan sát

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chuẩn bị thuốc và phương tiện
Mã số công việc: G3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện đầy đủ và kịp thời thuốc thú y và phương tiện hỗ trợ cho công tác sản khoa.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thuốc thú y: đảm bảo đầy đủ và còn giá trị sử dụng 100%;
- Dụng cụ thú y đỡ đẻ: đầy đủ và tuyệt đối vô trùng;
- Nguồn nhiệt sưởi ấm cho gia súc non: phải có và phù hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thẩm định được giá trị của từng loại dược phẩm;
- Sử dụng thành thạo phương tiện và dụng cụ đỡ đẻ;
- Sử dụng thành thạo nguồn tạo nhiệt.

2. Kiến thức

- Dược lý học, sinh lý học;
- Chăn nuôi chuyên khoa;
- Biết chọn lựa nguồn cấp nhiệt phù hợp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thuốc kháng sinh, hormon thúc đẻ, thuốc khử trùng, adrenalin, trợ lực trợ sức, ...
- Ống tiêm, kéo, kìm bấm răng, bấm đuôi, ...
- Bóng đèn dây tóc, hồng ngoại.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thẩm định được giá trị của từng loại dược phẩm	- Trắc nghiệm kiến thức
- Sử dụng thành thạo dụng cụ đỡ đẻ	- Quan sát
- Sử dụng thành thạo nguồn tạo nhiệt	- Quan sát, đo các chỉ số nhiệt độ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chuẩn bị cho gia súc sắp sinh
Mã số công việc: G4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Nâng cao sức đề kháng, giảm thấp tỷ lệ bệnh sản khoa trong và sau khi sinh;
- Giảm tỷ lệ hao hụt gia súc con khi sinh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chăm sóc phù hợp với sinh lý, không gây bất lợi cho cơ thể;
- Hạn chế mầm bệnh từ môi trường ngoài xâm nhập gây bất lợi cho gia súc;
- Đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng cho hoạt động gia súc mẹ và sự phát triển của bào thai.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tạo điều kiện phù hợp với tâm sinh lý của gia súc, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng cho gia súc;
- Hạn chế mầm bệnh từ môi trường ngoài.

2. Kiến thức

- Chăn nuôi chuyên khoa, dinh dưỡng;
- Bệnh lý học, vi sinh vật học.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Chuồng đẻ có đủ phương tiện riêng cho gia súc đẻ;
- Phương tiện cho ăn uống thích hợp cho gia súc;
- Thuốc khử trùng, thuốc hỗ trợ sinh.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Tạo điều kiện phù hợp với tâm sinh lý của gia súc, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng cho gia súc	- Quan sát, so sánh
- Hạn chế mầm bệnh từ môi trường ngoài	- Quan sát, trắc nghiệm
- Phòng tránh đẻ rớt	- Kiểm soát sau khi sinh

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Đỡ đẻ cho gia súc
Mã số công việc: G5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Thực hiện đầy đủ và chính xác từng thao tác đỡ đẻ;
- Hạn chế tối đa tỷ lệ hao hụt gia súc cái và gia súc con khi đẻ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nắm được diễn tiến của sinh lý khi gia súc đẻ;
- Thực hiện đầy đủ thao tác đỡ đẻ đảm bảo an toàn cho gia súc cái và gia súc con sơ sinh;
- Nâng cao sức đề kháng cho cơ thể.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định đúng dấu hiệu khi sinh;
- Nhuần nhuyễn trong thao tác đỡ đẻ.

2. Kiến thức

- Sinh lý sinh sản;
- Chăn nuôi chuyên khoa;
- Sản khoa thú y;
- Điều trị học, dược lý học, bệnh lý học.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sử dụng mọi giác quan để tìm dấu hiệu;
- Kết hợp tay và dụng cụ thực hiện thao tác đỡ đẻ;
- Thuốc thú y nhóm vitamin, khoáng, acid amin, hormone sinh dục.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định đúng dấu hiệu khi sinh - Nhuần nhuyễn trong thao tác đỡ đẻ	- Quan sát - Quan sát, đo thời gian

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Can thiệp khi gia súc sinh khó
Mã số công việc: G6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đưa ra biện pháp can thiệp hiệu quả và kịp thời cho từng trường hợp đẻ khó.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định được bệnh phù hợp nhất với bệnh cảnh lâm sàng;
- Chọn được phương pháp và phác đồ can thiệp hợp lý nhất.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kiểm tra tiền sử bệnh lý trên thẻ nái;
- Nắm vững kiến thức từng bệnh theo trạng thái cụ thể;
- Nắm được các liệu pháp điều trị.

2. Kiến thức

- Sản khoa thú y;
- Điều trị học;
- Dược lý học;
- Bệnh lý học.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các phương tiện để khám bệnh: nhiệt kế, ống nghe…;
- Thuốc và dụng cụ can thiệp phù hợp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Nắm vững kiến thức từng bệnh theo trạng thái cụ thể	- Trắc nghiệm kiến thức
- Nắm được các liệu pháp điều trị	- Trắc nghiệm kiến thức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chăm sóc hậu sản
Mã số công việc: G7

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tạo điều kiện thuận lợi cho gia súc sau khi sinh phục hồi cơ thể, theo dõi một số dấu hiệu để kịp thời phát hiện bệnh sản khoa.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Ổn định thân nhiệt;
- Nhau ra đủ, số lượng dịch giảm dần theo thời gian sau sinh;
- Lượng thức ăn tăng dần theo thời gian sau khi sinh;
- Lượng sữa đáp ứng nhu cầu cho gia súc non.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nắm vững thân nhiệt sinh lý và bệnh lý của gia súc, thành thạo thao tác đo thân nhiệt;
- Quan sát dịch tiết sau khi sinh;
- Nắm vững kiến thức từng bệnh theo trạng thái cụ thể;
- Nắm vững kiến thức sinh lý tiết sữa;
- Áp dụng quy trình kháng sinh, kháng viêm và thuốc trợ sức trợ lực thích hợp.

2. Kiến thức

- Sinh lý sinh sản, tiết sữa;
- Bệnh lý sản khoa.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Ống nghe, nhiệt kế;
- Vắt sữa, quan sát đàn gia súc non.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Nắm vững thân nhiệt sinh lý và bệnh lý của gia súc, thành thạo thao tác đo thân nhiệt	- Quan sát, đo các chỉ số nhiệt độ
- Nắm vững kiến thức từng bệnh theo trạng thái cụ thể	- Trắc nghiệm
- Nắm vững kiến thức sinh lý tiết sữa	- Trắc nghiệm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chăm sóc gia súc sơ sinh
Mã số công việc: G8

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tạo điều kiện thuận lợi cho gia súc sơ sinh phát triển tốt, hạn chế tỷ lệ còi và hao hụt sau khi sinh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đáp ứng nhanh và đầy đủ nhu cầu dinh dưỡng cho gia súc non;
- Hạn chế mầm bệnh từ môi trường ngoài xâm nhập vào cơ thể gia súc non;
- Đáp ứng đủ nhu cầu sắt cần thiết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thành thạo thao tác giúp gia súc con tiếp nhận sữa đầu tốt và đồng đều;
- Thành thạo các thao tác khử trùng rốn;
- Sưởi ấm đủ nhiệt cho gia súc sơ sinh;
- Tính toán được liều lượng sắt và thao tác đưa sắt vào cơ thể gia súc non.

2. Kiến thức

- Sinh lý gia súc;
- Chăn nuôi chuyên khoa;
- Dược lý học;
- Vi sinh vật học.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hệ thống cấp nhiệt: đèn dây tóc, hồng ngoại;
- Thuốc khử trùng: cồn iode, thuốc đỏ, xanh methylen, dược phẩm sắt;
- Dụng cụ thú y: ống tiêm, kim tiêm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thành thạo thao tác giúp gia súc con tiếp nhận sữa - Thành thạo các thao tác khử trùng rốn - Tính toán được liều lượng sắt và thao tác đưa sắt vào cơ thể gia súc non	- Quan sát - Quan sát, đo thời gian - Trắc nghiệm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Điều trị bệnh sản khoa
Mã số công việc: G9

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Áp dụng các liệu pháp để chấm dứt tình trạng bệnh tật trên con vật bệnh, trên bầy đàn có bệnh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định được bệnh phù hợp nhất với bệnh cảnh lâm sàng;
- Đưa ra cách can thiệp vật bệnh hiệu quả nhất;
- Thời gian điều trị ngắn;
- Hạn chế tình trạng kém sữa, mất sữa ở gia súc mẹ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chẩn đoán chính xác từng bệnh theo trạng thái cụ thể;
- Nêu được các liệu pháp điều trị;
- Hiểu được nhu cầu dinh dưỡng khi bệnh lý.

2. Kiến thức

- Dịch tễ học, vi sinh vật học;
- Bệnh lý học, sinh lý bệnh;
- Dược lý;
- Bệnh lý sản khoa.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các phương tiện để khám bệnh: nhiệt kế, ống nghe…;
- Nhóm thuốc: vitamin, khoáng, acid amin, kháng sinh,…;
- Các liệu pháp điều trị.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Nắm vững kiến thức từng bệnh theo trạng thái cụ thể	- Trắc nghiệm
- Nắm được các liệu pháp điều trị	- Trắc nghiệm
- Hiểu được nhu cầu dinh dưỡng khi bệnh lý	- Trắc nghiệm
- Thời gian điều trị ngắn nhất	- Xác định thời gian

NHIỆM VỤ H
GIEO TINH NHÂN TẠO

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chăm sóc đực giống
Mã số công việc: H1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện khâu chăm sóc đực giống để cho năng suất tinh tốt nhất và duy trì sức khỏe của đực giống.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đảm bảo mức ăn và chế độ làm việc cho đực giống;
- Đảm bảo khâu an toàn vệ sinh, sát trùng chuồng trại;
- Đảm bảo tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm theo quy định;
- Đảm bảo khâu tẩy ký sinh trùng định kỳ;
- Đảm bảo ngày theo dõi 3 - 4 lần/ngày.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, đánh giá thể trạng đực giống;
- Thiết lập lịch vệ sinh phòng bệnh, tiêm phòng, tẩy ký sinh trùng;
- Nhận dạng gia súc khỏe mạnh;
- Nhận biết diễn tiến nhiệt độ - ẩm độ chuồng nuôi.

2. Kiến thức

- Biết định mức ăn và chế độ làm việc của đực giống theo tuổi;
- Quy trình vệ sinh tiêu độc, sát trùng chuồng trại;
- Quy trình tiêm phòng vaccine, phòng bệnh ký sinh trùng;
- Nhận dạng được con đực giống khỏe mạnh.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Sổ sách ghi chép, viết, Lịch khai thác sử dụng đực giống, Lịch phòng bệnh bằng vệ sinh, Lịch tiêm phòng, Lịch phòng bệnh ký sinh trùng, nhiệt kế, ẩm kế.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Đảm bảo mức ăn cho đực giống - Đảm bảo chế độ làm việc cho đực giống - Đảm bảo khâu an toàn vệ sinh, sát trùng chuồng trại - Đảm bảo tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm theo quy định - Đảm bảo khâu tẩy ký sinh trùng định kỳ - Đảm bảo ngày theo dõi 3 - 4 lần/ngày	- Quan sát, theo dõi sổ sách ghi chép - Kiểm tra, chia nhóm (5 - 6 học viên/nhóm) thảo luận

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Chuẩn bị các phương tiện
Mã số công việc: H2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị đầy đủ các phương tiện dùng trong công tác thụ tinh nhân tạo.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

Đảm bảo có đầy đủ các phương tiện cần thiết trong kiểm tra tinh, trong lấy tinh, trong gieo tinh.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

Vệ sinh và bảo quản dụng cụ thiết bị.

2. Kiến thức

Sử dụng thành thạo các phương tiện lấy tinh, kiểm tra tinh, bảo quản tinh, gieo tinh.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Kính hiển vi, phiến kính, lamen, buồng đếm hồng - bạch cầu, đèn cồn, ống hút, ống đong, bình piset, giấy lọc, giấy vệ sinh, thuốc nhuộm tinh trùng eosin, Phích nước đá, hộp xốp, tủ bảo ôn, tủ lạnh, bình đựng nitơ lỏng, âm đạo giả, bình đựng tinh, giấy lọc, phễu, giấy vệ sinh, găng tay, ống dẫn tinh, súng bắn tinh, cốc và nước giải đông, kéo, giấy vệ sinh, găng tay.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Đảm bảo có đầy đủ các phương tiện cần thiết trong kiểm tra tinh, bảo quản tinh, lấy tinh, gieo tinh	Quan sát ghi nhận số lượng phương tiện, tình trạng vệ sinh phương tiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Thao tác lấy tinh
Mã số công việc: H3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện các thao tác lấy tinh đực giống.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đảm bảo đực giống ôm giá nhảy và xuất tinh;
- Lấy toàn bộ tinh dịch;
- An toàn dịch bệnh cho đực giống.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhẹ nhàng trong thao tác;
- Phân biệt tinh dịch và chất keo phèn;
- Hướng dương vật lệch khỏi giá nhảy;
- Vệ sinh nơi lấy tinh.

2. Kiến thức

- Phương pháp tập đực giống nhảy giá;
- Phương pháp kích thích đực giống;
- Các pha xuất tinh của đực giống;
- Quy trình vệ sinh sau khai thác tinh.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Giá nhảy, gia súc cái làm mồi, âm đạo giả, nước ấm 30 - 39^{o}C, bình song liên cầu, dầu bôi trơn, tinh dịch, cốc, lọ, giấy lọc, phễu, găng tay, giấy vệ sinh.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Đảm bảo đực giống ôm giá nhảy - Đảm bảo đực giống xuất tinh - Lấy toàn bộ tinh dịch - An toàn dịch bệnh cho đực giống	- Quan sát thao tác lấy tinh - Theo dõi thời gian thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiểm tra tinh dịch
Mã số công việc: H4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện khâu kiểm tra phẩm chất tinh đực giống trước khi pha chế.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Kiểm tra các chỉ tiêu V, màu sắc, mùi, pH tinh dịch, nồng độ tinh trùng/1ml;
- Xác định % tinh trùng tiến thẳng, tinh trùng kỳ hình, sức kháng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc được các số đo pH, phát hiện màu sắc và mùi tinh bất thường;
- Sử dụng thành thạo buồng đếm và máy đếm tinh trùng;
- Nhuộm và nhận dạng được tinh trùng kỳ hình cho tinh trùng bắt màu;
- Pha các dung dịch đúng nồng độ.

2. Kiến thức

- Phương pháp kiểm tra các chỉ tiêu bằng mắt;
- Phương pháp kiểm tra nồng độ bằng buồng đếm và máy đếm;
- Phương pháp kiểm tra hoạt lực theo phương pháp cho điểm;
- Phương pháp đếm tinh trùng kỳ hình trên vi trường;
- Phương pháp kiểm tra sức kháng bằng dung dịch NaCl 1%.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Phiến kính, ống nhỏ giọt, giấy lau, bộ giáy đo pH hoặc pH kế, đũa thủy tinh, buồng đếm và ống hút hồng - bạch cầu, máy đếm quang phổ kế, cốc, giấy lau, sổ ghi chép, NaCl 3 %, lamen, kính hiển vi, cốc, giấy lau, sổ ghi chép, thuốc nhuộm eosin, thuốc đỏ, xanh methylen, dung dịch NaCl 1%.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Kiểm tra các chỉ tiêu V, màu sắc, mùi, pH tinh dịch - Xác định nồng độ tinh trùng/1ml - Xác định % tinh trùng tiến thẳng - Xác định % tinh trùng kỳ hình	Quan sát các thao tác kiểm tra và kết quả trên tiêu bản

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Pha chế tinh
Mã số công việc: H5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện khâu pha loãng môi trường và pha chế tinh dịch với môi trường cho đạt yêu cầu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ sạch sẽ, vô trùng;
- Pha đúng lượng môi trường với nước cất;
- Lượng môi trường pha chính xác;
- Nhiệt độ môi trường phải bằng hoặc tương đương nhiệt độ của tinh dịch.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhẹ nhàng, chính xác;
- Áp dụng công thức tính VAC, công thức tính bội số pha loãng;
- Áp dụng công thức tính lượng môi trường cần pha cho 1 lần xuất tinh;
- Kiểm tra nhanh.

2. Kiến thức

- Vệ sinh an toàn dụng cụ pha chế tinh;
- Phương pháp pha môi trường;
- Phương pháp xác định tổng số tinh trùng tiến thẳng;
- Tính được bội số pha loãng;
- Phương pháp đo nhiệt độ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Cân, cốc, ống đong, kính hiển vi, giấy lọc, lọ đựng tinh, kính hiển vi, máy tính, giấy, bút, nhiệt kế.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Dụng cụ sạch sẽ, vô trùng - Pha đúng lượng môi trường với nước cất - Lượng môi trường pha chính xác - Nhiệt độ môi trường phải bằng hoặc tương đương nhiệt độ của tinh dịch	- Quan sát thao tác thực hiện - Kiểm tra lại PH và hoạt lực sau khi pha - Theo dõi thời gian pha chế

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Bảo quản tinh
Mã số công việc: H6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện khâu bảo quản tinh dịch sau khi pha chế.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

Nhiệt độ bảo tồn cho từng công đoạn (20 - 22^{o}C; 15 - 18^{0}C; - 196^{o}C).

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- 2 - 4 giờ đảo tinh 1 lần;
- Điều chỉnh nhiệt độ tủ bảo ôn;
- Châm thêm dung dịch nitơ lỏng;
- Đo và cân được mức nitơ lỏng trong bình;
- Bảo quản bình nitơ;
- Vệ sinh kho bảo quản.

2. Kiến thức

- Phương pháp bảo tồn ở nhiệt độ phòng;
- Phương pháp bảo tồn ở nhiệt độ mát;
- Phương pháp bảo tồn ở nhiệt độ -196^{0}C.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Phòng kín, nước đá, hộp xốp, phích nước đá, tủ bảo ôn, bình nitơ lỏng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Nhiệt độ bảo tồn 20 - 22^{o}C - Nhiệt độ bảo tồn 15 - 18^{0}C - Nhiệt độ bảo tồn - 196^{o}C	Quan sát thao tác, kiểm tra nhiệt độ bảo quản, cách đảo tinh

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Xác định thời điểm gieo tinh
Mã số công việc: H7

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện khâu phát hiện động dục và xác định thời điểm gieo tinh thích hợp.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện 2 lần/ngày vào sáng sớm và chiều tối;
- Ghi đầy đủ thông tin về gia súc cái động dục;
- Gia súc cái trong tình trạng chịu giao phối.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát dấu hiệu thần kinh và dấu hiệu cục bộ đường sinh dục khi gia súc cái động dục;
- Đánh dấu gia súc cái động dục;
- Xác định dấu hiệu chịu đứng yên;
- Nhận biết các dấu hiệu cục bộ đường sinh dục (màu sắc - kích thước âm hộ, trạng thái dịch nhờn).

2. Kiến thức

- Dấu hiệu gia súc cái khi động dục;
- Lợi ích của việc ghi chép động dục;
- Phương pháp xác định thời điểm phối thích hợp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ sách, viết;
- Đực thí tình.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thực hiện 2 lần/ngày vào sáng sớm và chiều tối - Ghi đầy đủ thông tin về gia súc cái động dục - Gia súc cái trong tình trạng chịu giao phối	- Quan sát, theo dõi sổ sách ghi chép - Theo dõi cách làm dấu gia súc cái động dục

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Thực hiện thao tác gieo tinh
Mã số công việc: H8

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đưa được lượng tinh dịch cần thiết vào đường sinh dục cái một cách trọn vẹn, đúng vị trí.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Vệ sinh vùng thân sau gia súc cái;
- Có đầy đủ các dụng cụ gieo tinh cần thiết;
- Đảm bảo gia súc được cố định chắc chắn;
- Làm tan băng trong vòng 30 giây;
- Đơm đầu bông của cộng rạ vào nút tiếp nhận và phủ dẫn tinh quản ngoài;
- Đưa dẫn tinh quản vào đường sinh dục cái nhẹ nhàng, chính xác;
- Bơm tinh đúng vị trí;
- Sổ ghi chép có đầy đủ các thông tin sau khi phối.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

Sử dụng các dụng cụ thiết bị, thao tác nhanh, chính xác, đầy đủ, chi tiết.

2. Kiến thức

- Ảnh hưởng của khâu vệ sinh gia súc cái không tốt đến thụ thai;
- Tác hại của việc vệ sinh kém, thiếu vô trùng các dụng cụ;
- Biết cách sử dụng các trang thiết bị, cách thức cố định;
- Phương pháp giải đông và gắn súng;
- Cấu tạo đường sinh dục cái, vị trí bơm tinh;
- Lợi ích của khâu ghi chép đầy đủ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Giẻ lau, giấy vệ sinh, ống dẫn tinh, súng bắn tinh, cốc và nước giải đông, kéo, găng tay, thang, róng, dây, sổ ghi chép, viết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ gieo tinh cần thiết, đảm bảo gia súc được cố định chắc chắn, - Đơm đầu bông của cộng rạ vào nút tiếp nhận và phủ dẫn tinh quản ngoài - Bơm tinh đúng vị trí - Phần thân sau gia súc cái sạch sau khi gieo - Sổ ghi chép có đầy đủ các thông tin sau khi phối	- Quan sát thao tác thực hiện - Kiểm tra vị trí đầu ống dẫn tinh trong đường sinh dục cái - Chia 5 - 6 học viên/nhóm thảo luận kết quả - Kiểm tra thông tin ghi chép

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Đánh giá kết quả
Mã số công việc: H9

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Ghi nhận và đánh giá kết quả sau khi gieo tinh qua một chu kỳ sinh dục của thú cái.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Sổ ghi chép phải có đủ các mục: đực giống phối, gia súc cái được phối, ngày phối, người phối;
- Quan sát xác định đúng biểu hiện của gia súc cái;
- Đọc hình ảnh siêu âm chính xác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát xác định tình trạng viêm tử cung;
- Phân biệt động dục giả và động dục thật;
- Xác định đúng vị trí đặt đầu dò.

2. Kiến thức

- Cách lập sổ sách ghi chép;
- Dấu hiệu bị viêm tử cung;
- Biểu hiện của gia súc cái sau khi phối đậu thai;
- Hình ảnh thai kỳ qua các giai đoạn.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Sổ sách, viết, máy siêu âm chẩn đoán thai.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sổ ghi chép phải có đủ các mục: đực giống phối, gia súc cái được phối, ngày phối, người phối - Quan sát xác định đúng biểu hiện của gia súc cái - Đọc hình ảnh siêu âm chính xác	- Kiểm tra nội dung lập phiếu theo dõi, kết quả đọc hình ảnh siêu âm - Theo dõi tình trạng gia súc cái sau khi phối

NHIỆM VỤ I
THỰC HIỆN CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tìm hiểu chính sách khuyến nông
Mã số công việc: I1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tìm hiểu nguồn vốn cho hoạt động khuyến nông, các khoản chi của nhà nước cho công tác khuyến nông và các chính sách đối với cán bộ khuyến nông.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nắm vững các nguồn vốn cho hoạt động khuyến nông;
- Nắm vững các khoản chi thường xuyên của nhà nước cho bộ máy khuyến nông hoạt động;
- Nắm vững chính sách đối với cán bộ khuyến nông.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Biết các nguyên tắc tổ chức và quản lý công tác khuyến nông;
- Biết những hình thức tổ chức khuyến nông;
- Biết vận dụng và tuyên truyền chính sách khuyến nông.

2. Kiến thức

- Địa lý, Khí tượng thủy văn;
- Tiếp thu, tuyên truyền chính sách khuyến nông và PTNT;
- Tổ chức và quản lý công tác khuyến nông.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản đồ địa chính, khí tượng thủy văn;
- Sổ sách ghi chép, viết;
- Báo cáo định kỳ, thông tin;
- Kế hoạch khuyến nông vùng, địa phương;
- Chủ trương, chính sách, văn bản khuyến nông.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
+ Xác định chính xác địa điểm thực hiện	- Quan sát, phân tích
+ Đáp ứng các yêu cầu của địa phương	- Quan sát, phân tích
+ Đảm bảo đúng chính sách của vùng	- Quan sát, phân tích

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Khảo sát nhu cầu khuyến nông
Mã số công việc: I2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định nhu cầu đặt ra của địa phương về phát triển nông - lâm - ngư nghiệp và nông thôn.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thu thập đầy đủ thông tin về địa phương;
- Phân tích thông tin kết quả chính xác;
- Xác định đúng nguyện vọng của địa phương.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đặt câu hỏi, quan sát, phỏng vấn;
- Sử dụng phần mềm xử lý thông tin;
- Tổng hợp, phân tích và giải quyết vấn đề.

2. Kiến thức

- Phương pháp thu thập thông tin;
- Phương pháp xử lý thông tin;
- Đánh giá kết quả xử lý.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ sách, giấy, bút, báo cáo định kỳ, phương tiện đi lại;
- Máy tính, vi tính, chương trình xử lý thông tin;
- Kết quả xử lý thông tin.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thu thập đầy đủ thông tin về địa phương - Phân tích thông tin kết quả chính xác - Xác định đúng yêu cầu của địa phương	- Kiểm tra phiếu điều tra khảo sát, - Kiểm tra cách phân tích và giải quyết vấn đề - Nhận xét

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Đề xuất giải pháp khuyến nông
Mã số công việc: I3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định và thống nhất được mục tiêu và những hoạt động cụ thể về khuyến nông địa phương.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đảm bảo phản ánh đúng hiện trạng;
- Đảm bảo giải quyết vấn đề địa phương;
- Đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của địa phương.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thiết kế được phiếu điều tra;
- Giao tiếp với nông dân;
- Lập kế hoạch và viết dự án khuyến nông.

2. Kiến thức

- Phương pháp thu thập, phân tích, xử lý thông tin;
- Phương pháp lập kế hoạch và viết dự án khuyến nông;
- Phương pháp tổ chức hội đồng thẩm định.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ sách điều tra, thông tin, kết quả xử lý thông tin;
- Sổ sách ghi chép kết quả đánh giá hiện trạng;
- Tài liệu liên quan đến dự án khuyến nông.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Đảm bảo phản ánh đúng hiện trạng - Đảm bảo giải quyết vấn đề địa phương - Đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của địa phương	- Qua mục tiêu và nội dung viết dự án khuyến nông - Lập phiếu thăm dò ý kiến lãnh đạo địa phương và nông dân

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Xây dựng mạng lưới khuyến nông
Mã số công việc: I4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tăng cường đội ngũ cán bộ khuyến nông nhằm đẩy mạnh hoạt động công tác khuyến nông.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chọn đúng đối tượng;
- Đảm bảo năng lực tham gia công tác của cán bộ khuyến nông;
- Đảm bảo sự nhất trí cao trong phối hợp hoạt động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tuyên truyền, vận động;
- Xác định mục tiêu đào tạo;
- Giao tiếp.

2. Kiến thức

- Chính sách của nhà nước, địa phương;
- Phương pháp tổ chức các khóa huấn luyện.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Sách, báo, tài liệu hướng dẫn, phim, mô hình,….

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chọn đúng đối tượng - Đảm bảo năng lực tham gia công tác của cán bộ khuyến nông	- Kiểm tra tiêu chuẩn chọn đối tượng - Kiểm tra khả năng giao tiếp, hiệu quả công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Thực hiện phương pháp khuyến nông
Mã số công việc: I5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tiếp cận với nông dân để nhằm chuyển giao một chương trình khuyến nông.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đảm bảo người nông dân biết đến nội dung khuyến nông hữu ích từ nhiều nguồn;
- Đảm bảo tìm hiểu được tâm tư nguyện vọng của người dân và chủ trương của lãnh đạo địa phương;
- Đảm bảo nhóm nông dân chấp nhận giải pháp thông qua kế hoạch tổ chức, tiến hành xây dựng mô hình khuyến nông;
- Đảm bảo nông dân làm thử áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới thành công;
- Đảm bảo nhiều nông dân biết áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Giao tiếp;
- Đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi;
- Tổ chức hội nghị nghiệm thu đầu bờ, chọn nông dân sản xuất giỏi trình diễn.

2. Kiến thức

- Phương pháp viết bảng tin khuyến nông;
- Phương pháp tổ chức cuộc họp, tham quan, hội nghị, hội thảo, trao đổi kinh nghiệm;
- Phương pháp tổ chức, thuyết phục người dân tham gia thử nghiệm mô hình mới;
- Phương pháp tổ chức mô hình sản xuất trình diễn, tổ chức hội nghị nghiệm thu đầu bờ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Phát thanh, truyền hình, sách báo, quảng cáo;
- Bảng phấn, hình ảnh minh họa, máy chiếu;
- Tài liệu hướng dẫn, mô hình, phim.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Đảm bảo người nông dân biết đến nội dung khuyến nông hữu ích từ nhiều nguồn - Đảm bảo tìm hiểu được tâm tư nguyện vọng của người dân và chủ trương của lãnh đạo địa phương - Đảm bảo nhóm nông dân chấp nhận giải pháp thông qua kế hoạch tổ chức, tiến hành xây dựng mô hình khuyến nông - Đảm bảo nông dân làm thử áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới thành công - Đảm bảo nhiều nông dân biết áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới	- Qua nội dung và hình thức chuyển giao kỹ thuật cho nông dân - Khả năng thuyết trình trước đám đông - Khả năng tiếp thu và ứng dụng kỹ thuật mới của nông dân vào thực tế sản xuất ở địa phương

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Đánh giá hoạt động khuyến nông
Mã số công việc: I6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

So sánh những gì chúng ta dự định thực hiện trong kế hoạch khuyến nông với những gì đã thực sự đạt được.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đảm bảo đầy đủ các nội dung đánh giá;
- Chọn đúng đối tượng;
- Chỉ tiêu đánh giá thể hiện rõ 4 mặt: mạnh, yếu, trở ngại và triển vọng;
- Chi tiết, rõ ràng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định mục tiêu, nội dung;
- Đảm bảo đúng thành phần;
- Tổ chức đánh giá;
- Nhanh, chính xác.

2. Kiến thức

- Phương pháp viết đề cương;
- Phương pháp thành lập hội đồng nghiệm thu đánh giá;
- Xác định mục tiêu và nội dung đánh giá;
- Viết thông báo.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ sách, phiếu đánh giá, giấy bút;
- Báo cáo tổng kết, phiếu lấy ý kiến của nông dân, số liệu điều tra;
- Phiếu đánh giá kết quả, sổ sách, máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Đảm bảo đầy đủ các nội dung đánh giá - Chọn đúng đối tượng - Chỉ tiêu đánh giá thể hiện rõ 4 mặt: mạnh, yếu, trở ngại và triển vọng - Chi tiết, rõ ràng	- Quan sát - Quan sát - Quan sát, nhận xét - Đọc, nhận xét

NHIỆM VỤ J
KIỂM DỊCH, KIỂM SOÁT GIẾT MỔ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiểm dịch vận chuyển
Mã số công việc: J1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra hồ sơ kiểm dịch đối với động vật, sản phẩm động vật đang được vận chuyển. Kết luận về kết quả kiểm dịch để cấp hoặc không cấp giấy chứng nhận kiểm dịch, kiểm tra phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, xử lý …;

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Kiểm tra động vật, sản phẩm động vật: đủ thủ tục vận chuyển, đủ số lượng;
- Xử lý hành chính nghiêm túc khi có hành vi vi phạm luật;
- Tiêu độc phương tiện vận chuyển khi có dịch bệnh.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn về kiểm dịch động vật (KDĐV) và sản phẩm động vật (SPĐV), kiểm soát giết mổ (KSGM) do nhà nước ban hành;
- Các thao tác kiểm tra lâm sàng phải thuần thục, nhanh chóng;
- Sát trùng phương tiện vận chuyển kỹ lưỡng.

2. Kiến thức

- Nắm vững pháp lệnh thú y, các văn bản hướng dẫn của nhà nước có liên quan đến KDĐV & SPĐV, KSGM, kiểm tra vệ sinh thú y (KTVSTY);
- Nắm vững về các bệnh học chuyên khoa.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ sách theo dõi hàng ngày;
- Biên bản xử lý hành chính (theo mẫu của ngành thú y quy định);
- Máy phun thuốc sát trùng áp lực cao;
- Biên lai thu phí.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Đầy đủ sổ sách và ghi chép cẩn thận	- Quan sát, đếm thời gian
- Tính chính xác, nhanh nhẹn khi tìm các dấu hiệu bệnh lý	- Quan sát, đếm thời gian
- Sát trùng toàn diện phương tiện vận chuyển một cách nhanh nhất	- Quan sát

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiểm dịch lò mổ
Mã số công việc: J2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Các bước thực hiện công việc: Kiểm tra hành chính, giám sát tình hình bốc dỡ đàn thú, giám sát việc tẩy uế phương tiện vận chuyển và kiểm tra số lượng gia súc xem có khớp với số lượng trên giấy chứng nhận kiểm dịch động vật không, kiểm tra thú tồn tại lò.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện đầy đủ các bước;
- Thao tác nhanh, chính xác, đúng trình tự;
- Kiểm tra thú tồn tại lò, ghi chép cẩn thận.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn thi hành của ngành thú y và nhà nước;
- Thực hiện từng bước cẩn thận, kỹ lưỡng, khách quan.

2. Kiến thức

- Nắm vững Thanh tra thú sản (Kiểm tra thịt);
- Nắm vững pháp lệnh thú y;
- Các văn bản hướng dẫn thi hành pháp lệnh của ngành thú y và của nhà nước có liên quan đến KDĐV, SPĐV, KSGM VÀ KTVSTY;
- Nắm vững một số nguyên tắc cơ bản trong vệ sinh chăn nuôi, thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Chuồng nhốt thú;
- Sổ sách theo dõi hàng ngày;
- Biên bản xử lý;
- Hệ thống nước để vệ sinh;
- Máy phun thuốc sát trùng áp lực cao.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thao tác nhanh, đúng trình tự, gọn	- Quan sát và đếm thời gian

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Vệ sinh thú y lò mổ
Mã số công việc: J3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vệ sinh trước khi giết mổ, vệ sinh trong quá trình giết mổ, vệ sinh sau khi giết mổ, vệ sinh định kỳ và đột xuất trong lò mổ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Làm sạch sẽ và sát trùng lò mổ trước, trong và sau khi giết mổ (vệ sinh nơi nhốt thú, khu hạ thịt, khu KSGM, khu pha lọc, dụng cụ giết mổ, phương tiện giết mổ);
- Vệ sinh định kỳ và đột xuất lò mổ (bên trong và bên ngoài lò mổ).

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thực hiện từng bước cẩn thận, kỹ lưỡng, thao tác thuần thục;
- Biết cách chọn lựa những loại thuốc sát trùng để tiêu độc ngay trên bản thân thú, công nhân, vật dụng trong lò mổ, đảm bảo an toàn không gây hại cho sức khỏe bản thân và cộng đồng;
- Chọn thuốc sát trùng rẻ tiền mà hiệu quả.

2. Kiến thức

- Nắm vững một số nguyên tắc cơ bản trong vệ sinh chăn nuôi, thú y;
- Biết được các phương pháp tiêu độc (bằng vật lý, bằng hóa chất).

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hệ thống cung cấp nước sạch và khử trùng cho quá trình giết mổ;
- Hệ thống xử lý nước thải của toàn bộ lò mổ;
- Chổi, ky hốt rác, móc treo thân thịt, treo phủ tạng …;
- Thuốc sát trùng, bình xịt thuốc sát trùng;
- Đồ bảo hộ lao động, găng tay, khẩu trang, ủng, thùng rác…

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thao tác nhanh, đúng trình tự - Nắm vững những kiến thức cơ bản về thuốc sát trùng và khử trùng có hiệu quả - Làm thành thạo các khâu tiêu độc môi trường lò mổ	- Quan sát - Nhận dạng, phân biệt và sử dụng thành thạo các loại thuốc khử trùng và sát trùng có hiệu quả. - Quan sát, kiểm tra cảm quan, thời gian

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiểm tra trước giết mổ
Mã số công việc: J4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Theo trình tự kiểm tra các bước chính là: Kiểm tra hành chính, Kiểm tra sức khỏe đàn gia súc, phân loại thú hạ thịt.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện đầy đủ các bước;
- Phân loại thú để quyết định cho việc giết mổ một cách hợp lý và đảm bảo vệ sinh thú y quầy thịt.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU (5)

1. Kỹ năng

Cần luyện tập cho các thao tác chẩn đoán cho thuần thục, chính xác; ghi chép cẩn thận để nắm bắt được các yếu tố cần thiết mới có thể đưa được giả thuyết tập trung và loại trừ được các bệnh không phù hợp.

2. Kiến thức

- Luật lệ thú y;
- Bệnh lý học, Chẩn đoán bệnh, Dịch tễ học;
- Kiểm tra thịt.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ sách theo dõi hàng ngày, biên bản xử lý (theo mẫu);
- Đèn tube đủ sáng;
- Hệ thống nước để vệ sinh chuồng và thú;
- Đèn pin, nhiệt kế;
- Áo blouse, khẩu trang, ủng, sổ tay theo dõi.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Tính chính xác, nhanh nhẹn khi tìm các dấu hiệu bệnh lý	- Quan sát và đo thời gian
- Đầy đủ sổ sách và ghi chép cẩn thận	- Quan sát và kiểm tra các bước chẩn đoán bệnh
- Tính hợp lý của giả thuyết	- Quan sát và tham khảo tài liệu

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiểm tra trong giết mổ
Mã số công việc: J5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra dây chuyền giết mổ, kiểm tra thao tác trong quá trình giết mổ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Kiểm tra mức độ sạch sẽ và an toàn trên dây chuyền giết mổ (vệ sinh thân thể gia súc, vệ sinh khu hạ thịt...)

- Kiểm tra mức độ chính xác các thao tác trong quá trình giết mổ (Kiểm tra việc lấy tiết, cạo lông, mổ bụng, lấy phủ tạng, xẻ đôi thân thịt, làm lòng trắng, móc thân thịt và phủ tạng lên vị trí kiểm soát giết mổ).

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Hạ thịt một con vật cho đúng với điều kiện vệ sinh thú y;

- Thao tác nhanh, chính xác, đúng trình tự, không làm rơi vãi bệnh phẩm và tiết chất.

2. Kiến thức

- Hiểu rõ về thanh tra thú sản (kiểm tra thịt);

- Bệnh lý học (Bệnh truyền nhiễm, bệnh ký sinh trùng, bệnh nội khoa, bệnh sản khoa…);

- Sinh lý bệnh;

- Luật Thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hệ thống nước sạch dùng trong quá trình giết mổ;

- Dụng cụ giết mổ (Dao, búa…);

- Bệ chọc tiết;

- Bệ xẻ đôi thân thịt;

- Khu làm phủ tạng;

- Hệ thống cống rãnh xả nước thải.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thao tác nhanh, đúng trình tự, gọn	- Quan sát đếm thời gian

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiểm tra sau giết mổ
Mã số công việc: J6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y thịt và các sản phẩm động vật theo quy định, giám sát hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện vệ sinh thú y, đóng dấu, dán tem hoặc cấp chứng nhận vệ sinh thú y, đối với thịt phủ tạng, phụ phẩm của động vật sau giết mổ đủ tiêu chuẩn vệ sinh thú y, tạm đình chỉ việc giết mổ khi thấy không đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thao tác nhanh, chính xác, đúng trình tự, không làm rơi vãi bệnh phẩm và tiết chất;
- Khám không bỏ sót, đọc đúng bệnh tích;
- Đóng dấu, dán tem hoặc cấp giấy chứng nhận vệ sinh thú y đối với thịt, sản phẩm động vật đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y;
- Tạm đình chỉ việc giết mổ khi thấy không đảm bảo vệ sinh thú y.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU (5)

1. Kỹ năng

- Nhanh, chính xác, nhuần nhuyễn trong thao tác vừa không bỏ sót những tình trạng bệnh tật nhưng cũng không làm tổn hại giá trị thương mại của thân thịt;
- Vận dụng đầy đủ các giác quan;
- Lăn dấu những thân thịt đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y, đúng vị trí mà văn bản của ngành quy định;
- Xử lý và lăn dấu những trường hợp không đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y theo luật thú y quy định.

2. Kiến thức

- Hiểu rõ về thanh tra thú sản (kiểm tra thịt);
- Kiến thức về bệnh lý (bệnh truyền nhiễm, bệnh ký sinh trùng, bệnh nội khoa…);
- Luật Thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Móc treo bằng inox để móc thịt và phủ tạng;
- Đèn néon, khung treo các móc Inox;
- Áo blouse, ủng, khẩu trang, găng tay, dao, cây liếc dao;
- Thùng rác đựng bệnh phẩm;
- Dấu lăn, mực lăn dấu;
- Biên bản xử lý (theo mẫu).

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thao tác nhanh, đúng trình tự, gọn - Đọc đúng bệnh tích	- Quan sát và đếm thời gian - Quan sát

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiểm tra các súc sản khác
Mã số công việc: J7

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y, kiểm tra cảm quan.

Lấy mẫu, kiểm tra phòng xét nghiệm, kết luận.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện các bước đầy đủ;
- Thao tác cẩn thận, chính xác, đúng trình tự;
- Kiểm tra cảm quan vệ sinh thú sữa và chế phẩm của sữa, kiểm tra vệ sinh thú y trứng và chế phẩm của trứng;
- Kiểm tra phòng xét nghiệm;
- Kết luận.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Có khả năng thu nhận sữa đúng tiêu chuẩn, chính xác, nắm vững các phương pháp kiểm tra sữa;
- Thực hiện được phương pháp bảo quản và kiểm nghiệm trứng;
- Cẩn thận, đọc kết quả, thu thập tổng hợp các số liệu, các chỉ tiêu chính xác.

2. Kiến thức

- Chế biến và bảo quản thực phẩm;
- Hiểu biết về thành phần của sữa, những yêu cầu vệ sinh khi thu nhận sữa, cách bảo quản sữa;
- Hiểu được cấu tạo, tính chất và giá trị dinh dưỡng của trứng, các phương pháp bảo quản và kiểm nghiệm trứng;
- Có kiến thức về phân tích một số chỉ tiêu của sữa;
- Nắm vững pháp luật thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan đến KDĐV và KDSPĐV.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ sách theo dõi hàng ngày, biên bản xử lý (theo mẫu);
- Lọc sữa, tủ hấp (tiệt trùng sữa), tủ lạnh (bảo quản);
- Muối, tro..(trứng);
- Các giác quan;
- Ống hút dài được tiệt trùng;
- Lọ thủy tinh cổ rộng;
- Dung dịch kali bicromat ($K_2Cr_2O_2$) 10%;

- Dung dịch formol (HCOH) 38 - 40%;
- Dung dịch pehydroxyt(H_2O_2) 30 - 33%;
- Xanh metylen.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thao tác nhanh, đúng trình tự, gọn	- Quan sát

NHIỆM VỤ K
QUÁN TRIỆT LUẬT THÚ Y

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tìm hiểu văn bản pháp quy
Mã số công việc: K1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đọc và hiểu các văn bản pháp quy về lĩnh vực thú y như: Pháp lệnh Thú y, các văn bản hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh Thú y…

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

Đọc và hiểu được nội dung cơ bản và tính chất quan trọng của việc thực hiện Pháp lệnh Thú y với thái độ nghiêm túc, cẩn thận, có tinh thần trách nhiệm cao.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

Đọc và phân tích các văn bản liên quan đến Pháp lệnh Thú y một cách nhuần nhuyễn.

2. Kiến thức

Cần có một số kiến thức căn bản về Bệnh truyền nhiễm gia súc gia cầm, Bệnh ký sinh trùng thú y, Chăn nuôi chuyên khoa, Vệ sinh gia súc...

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giáo trình, tài liệu tham khảo về pháp lệnh Thú y (sách, truy cập trên mạng internet…);
- Sổ tay ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Nắm rõ từng điều luật trong văn bản. - Nhận định và giải quyết tình huống chính xác, nhanh và đúng theo quy định pháp luật thú y	Trắc nghiệm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tuyên truyền phổ biến luật
Mã số công việc: K2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Tổ chức các buổi tập huấn về luật thú y cho các đối tượng là các tổ chức, cá nhân là người Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động liên quan đến thú y trên lãnh thổ Việt Nam;

- Phát thanh, truyền hình … với nội dung nêu rõ những hành vi bị nghiêm cấm trong các hoạt động liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi thú y đã được nêu trong pháp lệnh thú y.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nhận được nhiều ý kiến phản hồi từ phía đại biểu tham gia tập huấn;

- Đưa được các nội dung cần phổ biến đến từng đối tượng có liên quan.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Khả năng giao tiếp tốt, biết lắng nghe, quan sát, khích lệ đại biểu đưa ra ý kiến phản hồi với thái độ nghiêm túc, nhiệt tình, linh hoạt và có trách nhiệm;

- Nội dung phát sóng chính xác, dễ hiểu, ngắn gọn, mạch lạc và đầy đủ thông tin cần thiết. Thái độ nghiêm túc, giọng nói rõ ràng dễ nghe.

2. Kiến thức

- Nắm vững kiến thức về chuyên môn của ngành;

- Biết vận dụng đúng tất cả các văn bản đã được nêu trong pháp luật thú y;

- Đưa được nội dung về những hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi thú y đã được nêu trong Pháp lệnh Thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Máy chiếu, hình ảnh, tài liệu, minh họa…;

- Hình ảnh minh họa cho các nội dung cần phát.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Ghi nhận được nhiều thông tin phản hồi từ phía đại biểu tham gia các buổi tập huấn - Tuyên truyền sâu rộng đến các đối tượng có liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi thú y	- Tổng kết số lượt các đại biểu đưa ra ý kiến phản hồi trong buổi tập huấn - Số lần phát sóng, giờ phát sóng hợp lý với sinh hoạt của các đối tượng có liên quan

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Xây dựng mô hình hoạt động
Mã số công việc: K3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện tốt các công tác được quy định trong pháp lệnh thú y như: Phòng chống dịch bệnh; Kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y; Quản lý thuốc thú y (sản xuất, kinh doanh)…

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đảm bảo thực hiện tốt các khâu chăm sóc sức khỏe vật nuôi, vệ sinh thú y trong chăn nuôi và kịp thời xử lý khi có dịch bệnh xảy ra;
- Thực hiện đúng quy định các công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y;
- Thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về việc sản xuất, kinh doanh thuốc thú y.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

Biết vận dụng:

- Quy định phòng bệnh, chữa bệnh, chống dịch bệnh cho động vật tại các cơ sở chăn nuôi;
- Nguyên tắc kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y trong công tác phòng chống dịch bệnh cho động vật và sức khỏe cho con người;
- Khi kiểm tra, xử lý hoặc trực tiếp tổ chức sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ thuốc thú y để thực hiện đúng Pháp lệnh Thú y.

2. Kiến thức

- Hiểu được công tác phòng bệnh, chữa bệnh, chống dịch bệnh cho động vật là nhiệm vụ trọng tâm của người chăn nuôi, người làm công tác thú y và các cấp các ngành trong xã hội;
- Hiểu được nguyên tắc kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật và kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y nhằm thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh Thú y;
- Nắm vững các thủ tục sản xuất kinh doanh thuốc thú y mà pháp lệnh đã quy định.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các dụng cụ cần thiết trong chăn nuôi, thuốc điều trị, kim, ống tiêm, thuốc sát trùng…;

- Các giấy chứng nhận theo mẫu (kiểm dịch, kiểm soát giết mổ…), dấu kiểm soát giết mổ, tem kiểm tra vệ sinh thú y theo đúng quy định;

- Hồ sơ đăng ký: sản xuất, kinh doanh thuốc thú y.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thực hiện đúng quy định phòng bệnh, chữa bệnh, chống dịch bệnh cho động vật tại các cơ sở chăn nuôi.	- Cơ sở, vùng an toàn dịch. (không có dịch bệnh xảy ra)
- Thực hiện nguyên tắc kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ động vật và kiểm tra vệ sinh thú y một cách chặt chẽ, chính xác, đúng quy định	- Kiểm tra đột xuất các phương tiện vận chuyển động vật tại các trục giao thông để kiểm tra giấy chứng nhận kiểm dịch, kiểm tra tại các chợ, điểm kinh doanh sản phẩm động vật khi đưa ra lưu thông đã được đóng dấu kiểm soát giết mổ hoặc dán tem vệ sinh thú y chưa - Thường xuyên kiểm tra vệ sinh thú y và kiểm soát giết mổ tại các cơ sở giết mổ
- Thực hiện nguyên tắc sản xuất - kinh doanh thuốc thú y đúng theo quy định của Pháp lệnh Thú y	- Kiểm tra định kỳ và đột xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc thú y hoạt động trên địa bàn

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiểm tra, xử lý vi phạm
Mã số công việc: K4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra việc thực hiện các quy định trong Pháp lệnh Thú y để kịp thời có hướng xử lý thích hợp giúp cho công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm ngày một tốt hơn đồng thời cũng để đảm bảo sức khỏe cho người tiêu dùng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra (thường xuyên, định kỳ, đột xuất) tại các cơ sở, đơn vị có hoạt động liên quan đến công tác thú y;
- Lấy mẫu kiểm tra đúng vách, đủ số;
- Xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm có liên quan đến lĩnh vực thú y đúng theo quy định của Pháp lệnh Thú y với thái độ nghiêm túc, khách quan, dân chủ, có tinh thần trách nhiệm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

Vận dụng đúng luật khi làm nhiệm vụ thanh - kiểm tra trong mọi hoạt động có liên quan đến lĩnh vực thú y.

2. Kiến thức

- Hiểu rõ tất cả các văn bản được nêu trong Pháp lệnh Thú y;
- Hiểu rõ về chuyên môn của ngành, về kinh tế - xã hội, pháp lý và nghiệp vụ thanh - kiểm tra.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Sổ ghi chép, biên bản xử lý, vật dụng để lấy và chứa đựng mẫu vật…

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Kiểm tra, xử lý đúng theo quy định của Pháp lệnh Thú y	- Biên bản ghi rõ những sai phạm và hình thức xử lý - Không có sự phản hồi của cá nhân hoặc đơn vị đã được thanh - kiểm tra

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Kiến nghị, bổ sung sửa đổi
Mã số công việc: K5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Khi thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý các vụ việc vi phạm những quy định hiện hành hoặc trong quá trình thực hiện các nội dung đã nêu trong Pháp lệnh Thú y nếu có những vướng mắc, những vấn đề bất hợp lý, người thực hiện cần có những kiến nghị để cấp có thẩm quyền kịp thời bổ sung sửa đổi và để văn bản hoàn thiện hơn.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

Nội dung kiến nghị sửa đổi hoặc bổ sung cần phải phản ánh đúng, phù hợp với thực tế.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thiết lập được bộ phiếu hỏi có giá trị sử dụng;
- Xem xét kỹ nội dung kiến nghị thấy cần thiết đề nghị bổ sung sửa đổi.

2. Kiến thức

- Nắm rõ tất cả các văn bản được nêu trong Pháp lệnh Thú y;
- Nắm vững kiến thức về chuyên môn của ngành, về kinh tế - xã hội, pháp lý và nghiệp vụ thanh - kiểm tra.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Bộ phiếu hỏi để lấy ý kiến, sổ ghi chép…

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Bộ phiếu hỏi phải có giá trị sử dụng	- Có thể tổng kết được nội dung kiến nghị ghi trong phiếu hỏi được dễ dàng
- Nội dung kiến nghị phản ánh đúng, phù hợp thực tế	- Nội dung kiến nghị được cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi bổ sung

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Khen thưởng về việc thi hành luật
Mã số công việc: K6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra công tác thú y nếu tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thanh - kiểm tra thú y được cấp trên đề nghị khen thưởng theo chế độ chung của Nhà nước.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

Bản báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý thú y của các cơ quan, ban ngành, cá nhân trực tiếp tham gia phải trung thực, đánh giá đúng tính chính xác của công việc.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

Đọc và phân tích bản báo cáo kết quả thực hiện về việc đề xuất khen thưởng.

2. Kiến thức

Nắm vững kiến thức về chuyên môn của ngành và tất cả các văn bản đã được nêu trong Pháp lệnh Thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Sổ ghi chép, các bản báo cáo kết quả thực hiện của cơ quan, cá nhân tiêu biểu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Bản báo cáo kết quả thực hiện của cơ quan, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác thú y phản ánh đúng tính chính xác của công việc	Được công nhận và khen thưởng

NHIỆM VỤ L
TỔ CHỨC, ĐIỀU HÀNH BỘ MÁY

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Quản lý nhân sự
Mã số công việc: L1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC
Tuyển dụng, điều hành nhân sự một cách có hiệu quả.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN
- Bố trí đúng người, đúng việc;
- Kiểm tra hoạt động của các thành viên.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU
1. Kỹ năng
- Phỏng vấn, tuyển dụng;
- Đào tạo nghiệp vụ;
- Đánh giá năng lực lao động.

2. Kiến thức
- Tâm lý học;
- Quản lý hành chánh;
- Luật Lao động;
- Luật Kinh tế;
- Tin học văn phòng.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC
- Hệ thống máy tính;
- Hồ sơ lưu trữ.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Cách giao tiếp	- Sự hài lòng của người được phỏng vấn
- Kế hoạch đào tạo	- Sự phù hợp của kế hoạch đào tạo với toàn bộ hoạt động của cơ quan
- Chọn được người có năng lực	- Hoạt động ổn định và phát triển của cơ quan

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Quản lý thông tin
Mã số công việc: L2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Khai thác, cập nhật thông tin kịp thời, hiệu quả.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chọn lọc thông tin có giá trị;
- Lưu trữ thông tin một cách có khoa học

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng thành thạo về máy tính và các phần mềm tương thích;
- Sắp xếp hợp lý các thông tin.

2. Kiến thức

- Tin học;
- Quản lý nhà nước.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hệ thống máy tính;
- Hồ sơ lưu trữ.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sử dụng thành thạo máy tính - Tìm kiếm thông tin cần thiết	- Thời gian khai thác nhanh nhất - Thời gian tìm nhanh nhất

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Quản lý vật tư
Mã số công việc: L3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Có đầy đủ, kịp thời các vật tư, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn theo yêu cầu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xây dựng được kế hoạch sử dụng vật tư, trang thiết bị;
- Điều phối vật tư kịp thời, hợp lý;
- Kiểm tra hiện trạng sử dụng vật tư, trang thiết bị.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lập kế hoạch;
- Điều phối.

2. Kiến thức

- Dược lý học;
- Trang thiết bị chuyên ngành.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Máy tính;
- Yêu cầu từ cấp dưới;
- Thông tin từ các hãng sản xuất vật tư, trang thiết bị;
- Kho lưu trữ vật tư, trang thiết bị.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sử dụng thành thạo máy tính - Có kế hoạch - Cung cấp vật tư trang thiết bị	- Thời gian khai thác nhanh nhất - Kế hoạch đưa ra hợp lý - Tính kịp thời và hiệu quả

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Đánh giá hoạt động của bộ máy
Mã số công việc: L4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thống kê, phân tích để tìm các ưu nhược điểm trong kế hoạch của bộ máy để định hướng cho sự phát triển.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tổng kết được hoạt động của bộ máy;
- Đề ra được phương hướng hoạt động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Cập nhật số liệu;
- Thẩm định số liệu;
- Sử dụng thành thạo các phần mềm thống kê;
- Dự báo.

2. Kiến thức

- Thống kê và xử lý số liệu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Máy tính, phần mềm thống kê;
- Hồ sơ lưu trữ;
- Tài liệu tham khảo.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sử dụng thành thạo máy tính - Đầy đủ các số liệu thống kê	- Thời gian khai thác nhanh nhất - Xem xét tính hợp lý, trung thực của bảng số liệu

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Thực hiện công tác tham mưu
Mã số công việc: L5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tiếp nhận, trao đổi và đề xuất hoạt động chuyên môn của cơ quan cho các cấp theo hàng dọc và hàng ngang.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

Đưa ra được phương hướng hoạt động khả thi.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Viết báo cáo;
- Giao tiếp.

2. Kiến thức

- Tin học;
- Chuyên ngành thú y.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Máy tính nối mạng;
- Đầy đủ chỉ thị của các cấp;
- Đầy đủ thông tin từ thuộc cấp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sử dụng thành thạo máy tính - Đánh giá bảng báo cáo	- Thời gian khai thác nhanh nhất - Tính hợp quy cách và đầy đủ nội dung theo quy định của bảng báo cáo

NHIỆM VỤ M
NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG KHOA HỌC

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Điều tra khảo sát thực tế
Mã số công việc: M1

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tổ chức điều tra, khảo sát thực tế sản xuất để nhận dạng phát hiện vấn đề cần nghiên cứu thông qua các chủ trương chính sách phát triển kinh tế của đất nước.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

Có đầy đủ các phương tiện, tài liệu liên quan đến chủ trương phát triển kinh tế xã hội của quốc gia, tỉnh, thành phố... hoặc đối tác khác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tổng hợp và phân tích tình hình;
- Phát hiện vấn đề nghiên cứu;
- Xác định đúng nhiệm vụ nghiên cứu mà thực tiễn đặt ra;
- Xác định nguồn lực và thời gian để thực hiện đề tài.

2. Kiến thức

- Bệnh lý học;
- Chẩn đoán;
- Dịch tễ học;
- Kỹ năng giao tiếp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tài liệu, máy tính, internet, sổ ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Ý nghĩa thực tiễn của vấn đề cần nghiên cứu	Mức độ giải quyết vấn đề thực tiễn đặt ra

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Nghiên cứu tài liệu
Mã số công việc: M2

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tổ chức thu thập thông tin, phân tích tổng hợp các tài liệu liên quan đến đề tài để làm cơ sở lý luận cho vấn đề nghiên cứu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Có tài liệu liên quan đến cơ sở lý thuyết của chủ đề nghiên cứu;
- Có tài liệu nghiên cứu của đồng nghiệp đã công bố trên các ấn phẩm;
- Có tài liệu về chủ trương chính sách liên quan đến nội dung nghiên cứu.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc nhận dạng nhanh vấn đề;
- Tổng hợp, phân tích, tóm lược, liên kết vấn đề.

2. Kiến thức

- Bệnh lý học;
- Chẩn đoán;
- Dịch tễ học;
- Kỹ năng giao tiếp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Máy tính, internet, sách báo, tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước, phần mềm thống kê.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Số lượng tài liệu - Nguồn tài liệu	Quan sát

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Lập kế hoạch nghiên cứu
Mã số công việc: M3

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tổ chức xây dựng đề cương chi tiết cho đề tài và lập kế hoạch nghiên cứu về nguồn lực tài chính, nhân sự tham gia, thời gian thực hiện, phương pháp nghiên cứu....

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chọn được tên đề tài;
- Nêu lý do chọn đề tài và lịch sử nghiên cứu;
- Xác định mục tiêu nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu;
- Dự kiến nhân sự, tài chính và tiến độ thực hiện đề tài.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng:

- Dùng từ khoa học;
- Xác định mục đích nghiên cứu;
- Xác định mục tiêu chung của đề tài;
- Xác định những nội dung kế thừa và những nội dung còn trống từ những nghiên cứu khác;
- Chọn đúng phương pháp nghiên cứu theo yêu cầu của đề tài;
- Hiểu và xác định đúng và cụ thể các khoản chi phí.

2. Kiến thức:

- Bệnh lý học;
- Chẩn đoán;
- Dịch tễ học;
- Kỹ năng giao tiếp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Sách, báo, tài liệu, internet, máy tính, quy trình và thủ tục tài chính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sự phù hợp giữa đề tài và nội dung nghiên cứu - Tính phù hợp của mục tiêu và phương pháp nghiên cứu - Mức độ rõ ràng về kế hoạch tài chính, nhân sự và thời gian thực hiện đề tài	Đọc, quan sát, phân tích

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tổ chức thực hiện thí nghiệm
Mã số công việc: M4

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị các phương tiện, nguyên vật liệu, phương pháp để tổ chức thí nghiệm, thu nhận và xử lý kết quả sau thí nghiệm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Có đầy đủ nguyên vật liệu thí nghiệm;
- Có máy tính, phần mềm thống kê sinh học;
- Có phương pháp bố trí thí nghiệm khoa học.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Liệt kê đầy đủ các dụng cụ cần thiết để thực hiện thí nghiệm;
- Xác định kiểu bố trí thí nghiệm phù hợp;
- Xử lý thông tin chính xác, khoa học.

2. Kiến thức

- Bệnh lý học;
- Chẩn đoán;
- Dịch tễ học;
- Kỹ năng giao tiếp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nguyên vật liệu thí nghiệm: chuồng trại, thức ăn, thuốc thú y...;
- Bảng phân phối ngẫu nhiên, sổ sách ghi chép;
- Máy tính, sổ sách, phần mềm thống kê.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Mức độ đầy đủ của phương tiện, nguyên liệu thí nghiệm - Cách thức bố trí thí nghiệm - Phương pháp xử lý số liệu	Đọc, quan sát

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tổng kết, báo cáo
Mã số công việc: M5

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tổ chức xây đựng đề cương, bố cục, văn phong ... để viết báo cáo tổng kết đề tài nghiên cứu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Có số liệu, tài liệu liên quan;
- Báo cáo rõ, đẹp không có lỗi.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lập đề cương chi tiết cho bài báo cáo;
- Trình bày văn bản;
- Sử dụng phần mềm soạn thảo văn bản, trang thiết bị in.

2. Kiến thức

- Bệnh lý học;
- Chẩn đoán;
- Dịch tễ học;
- Kỹ năng giao tiếp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Máy tính, máy in, phần mềm hỗ trợ.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Mức độ đầy đủ và tin cậy của số liệu, tài liệu - Hình thức, bố cục và nội dung của báo cáo	Đọc, quan sát

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Nghiệm thu đề tài
Mã số công việc: M6

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị đầy đủ các chứng từ thủ tục liên quan đến đề tài và trình bày kết quả nghiên cứu trước hội đồng nghiệm thu. Chủ động phối hợp với các tổ chức cá nhân để hoàn tất các thủ tục nghiệm thu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị đủ các chứng từ;
- Báo cáo nghiệm thu trước hội đồng;
- Chứng từ nghiệm thu đúng quy trình và quy định tài chính.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Liệt kê đầy đủ các chứng từ;
- Thuyết trình;
- Phối hợp với cá nhân và tổ chức có liên quan.

2. Kiến thức

- Bệnh lý học;
- Chẩn đoán;
- Dịch tễ học;
- Kỹ năng giao tiếp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Chuẩn bị đủ các tài liệu cần có theo quy định;
- Máy tính, projector, mô hình;
- Các chứng từ, văn bản liên quan.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Mức độ đầy đủ của chứng từ - Khả năng thuyết trình - Khả năng phối hợp với cá nhân, tổ chức liên quan	Quan sát, phân tích

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc: Tổ chức, triển khai ứng dụng khoa học
Mã số công việc: M7

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tổ chức công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí chuyên ngành, các phương tiện thông tin đại chúng, triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn sản xuất.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Công bố kết quả nghiên cứu trên các phương tiện thông tin;
- Triển khai kết quả nghiên cứu vào thực tiễn sản xuất.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng được nhiều ngoại ngữ;
- Viết báo khoa học;
- Xác định đúng đối tượng áp dụng;
- Tiếp thị sản phẩm nghiên cứu.

2. Kiến thức

- Bệnh lý học;
- Chẩn đoán;
- Dịch tễ học;
- Kỹ năng giao tiếp;
- Viết báo, marketing.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Máy tính, tài liệu, tranh ảnh, điện thoại, internet.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Mức độ công bố rộng rãi kết quả nghiên cứu trên các phương tiện - Hiệu quả triển khai kết quả nghiên cứu	Quan sát, phân tích, tổng hợp

(Xem tiếp Công báo số 235 + 236)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: 080.44946 – 080.44417
Fax: 080.44517
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng